

PHẦN HỌC SINH

Em tìm hiểu

KHOA-HỌC

LỚP MỘT



SÁCH KHOA-HỌC
BỘ GIÁO-DỤC XUẤT-BẢN

PHẦN HỌC-SINH

EM TÌM HIỂU KHOA - HỌC

LỚP MỘT

thuongmaitruongxua.vn

SÁCH KHOA-HỌC BẬC TIỂU-HỌC
BỘ GIÁO-DỤC XUẤT-BẢN

1971

TRUNG-TÂM HỌC-LIỆU

BỘ GIÁO-DỤC xuất bản

Lần thứ nhất, 1965: 600.000 cuốn

Lần thứ hai, 1971: 700.000 cuốn

Soạn-thảo dưới sự hướng-dẫn của

Ông TRỊNH-HUY-TIẾN

Nguyên Chánh-sự-vụ Sở Học-Liệu

và

Ông LÝ-CHÁNH-ĐỨC

Nguyên Giám-Đốc Trung-Tâm Học-Liệu

Với sự tham-gia ý kiến của:

Ông ĐINH-GIA-DZU

Đại-diện Nha Tiểu-học

và Giáo-Dục Cộng-Đồng

BAN BIÊN-TẬP :

Soạn-giả :

Ông LÊ ĐÌNH HUYỀN

Bà VŨ NHẤT THANH

Ông NGUYỄN VĂN TUÂN

Họa-sĩ :

Ông LÊ CHÁNH

Chuyên-viên Tu-thư :

Cô TRẦN THỊ ĐÌNH

Ban Biên-tập chân-thành cảm-tạ Ông Nguyễn-văn-Phối,
Chuyên-viên và Phụ-tá Chánh-sự-vụ Sở Học-vụ, đã góp nhiều
ý-kiến quý-báu trong việc biên-soạn cuốn sách này.

LỜI NÓI ĐẦU

Chúng tôi biên-soạn cuốn «EM TÌM HIỂU KHOA-HỌC» lớp MỘT này theo kế-hoạch soạn-thảo sách giáo-khoa bậc tiểu-học, và lời chỉ-dẫn đại-cương về cách giảng dạy môn khoa-học thường-thức của Bộ Giáo-Dục.

Chúng tôi nhắm mục-đích «dạy cho trẻ em biết dùng giác-quan làm cho trí quan-sát cùng trí phán-đoán được mở mang và nhất là giúp cho trẻ biết những điều cốt yếu để sống ở đời».

Những đề tài trong chương-trình học được trình bày một cách thiết-thực, hấp-dẫn, giản-dị và tiệm-tiến, thích-hợp với trình-độ hiểu biết và hoàn-cảnh của trẻ em ở mỗi địa-phương.

Phương-pháp và phương-sách sư-phạm nghiêng về thực-hành. Các em sẽ được trông, sờ, nghe, ngửi, nếm các vật để tìm hiểu, phân-tích, phối-hợp và phán-đoán ngổ hầu thu-thập những kiến-thức khoa-học chính-xác và thực-dụng.

Sách được biên soạn thành hai phần: Phần Học-Sinh và Phần Chỉ-Nam.

Chúng tôi biên soạn Phần Học-Sinh theo thể-thức sau đây:

1. Diễn tả đề-tài thành câu truyện mà những nhân-vật chính là những trẻ em cùng lứa tuổi với học-sinh, cũng có những tính nết cùng những nét sinh-hoạt tương-tự để chúng dễ thông-cảm và hòa mình với các nhân-vật trong sách.
2. Dùng lời văn giản-dị và thích-hợp, cụ-thể hóa bài học bằng nhiều hình vẽ.
3. Tìm những thực-nghiệm thật đơn-giản với những dụng-cụ dễ tìm, dễ chế-tạo để các em có thể thực-hiện được dễ-dàng.
4. Nêu ra những câu hỏi và những nhận-xét để hướng dẫn trẻ em tìm hiểu cái «tại sao» của sự vật.
5. Đưa ra những ứng-dụng vào đời sống hằng ngày và những trò chơi giải-trí nhưng chứa đựng tinh-thần học-hỏi khoa-học.

Song song với phần Học-sinh, chúng tôi biên soạn **Phần Chỉ-nam** với thể-thức sau đây :

Chuẩn-bị tài-liệu — Thực-hiện việc dẫn giảng.

A) **Việc chuẩn-bị tài-liệu** nhằm hai điểm chính : minh-dịnh phạm-vi bài học bằng những ý chính rõ ràng và thích-hợp, tóm-lược đề-tài giảng dạy, nêu ra những học-liệu cần-thiết để cụ-thể hóa bài giảng. Gặp những trường-hợp khúc mắc, có ghi lời dẫn giải về việc sưu-tầm hoặc sử-dụng học-liệu.

B) **Việc dẫn-giảng** được thực-hiện tuần-tự như sau :

1. **Giới-thiệu bài học** : Đề cho học sinh đỡ ngỡ-ngờ, khi bắt đầu vào bài mới, tùy theo đề-tài, chúng tôi nêu ra sự liên lạc với bài cũ, hoặc dùng kinh-nghiệm bản-thân của học-sinh để hướng-dẫn chúng làm quen với đề-tài mới.
2. **Khai-triển ý chính** : Những điều nêu ra trong phần học-sinh được diễn giảng theo những phương-sách sư-phạm thích-hợp ; mỗi khi cần, những tài-liệu phụ thuộc được đưa ra để bổ-túc ; những thắc-mắc được tiên-liệu và giải-thích thỏa đáng. Mọi cố gắng nhằm vào việc làm cho học-sinh hiểu biết thấu-triệt đề-tài giảng-dạy.
3. Trong mục **Em làm, Em chơi**, các điều nên thực-hành cũng như các trò chơi được giải-thích rõ ràng để các em dễ thực-hiện.

Sách này được soạn theo lối làm việc tập-thể : về mỗi đề-tài, ban biên-tập soạn-thảo kỹ-lưỡng, rồi hội ý với quý-vị Đại-diện Nhà-Tiểu-học và Giáo-Dục Cộng-đồng, các vị chuyên-viên Trung-tâm Học-liệu và Bộ Giáo-Dục và Cơ-quan Phát-triển Quốc-tế Hoa-Kỳ (USAID).

Chúng tôi ước mong quyền sách này sẽ giúp ích cho các em học-sinh và quý bạn đồng-nghệp.

Chúng tôi thành tâm đón nhận ý-kiến của tất cả quý bạn đồng-nghệp cũng như quý vị phụ-huynh học-sinh hằng lưu-tâm đến nền giáo-dục ngỗ hầu bổ-túc những điều còn thiếu sót.

Soạn-giả

Các em học-sinh thân mến,

Năm nay các em đã lớn, các em lên sáu, lên bảy ; có em đã biết đọc, biết viết, có em mới tập đánh vần ; em nào cũng ngoan ngoan đến trường. Các em học lớp **MỘT**.

Các em sẽ làm bạn với **Mỹ** và anh của **Mỹ** là **Lê**. **Mỹ** cũng học lớp **MỘT** như các em, còn **Lê** thì học lớp **HAI**. **Mỹ** và **Lê** là con ông bà **Đức**.

Mỹ và **Lê** sẽ cùng học, cùng chơi với các em.

Mỹ và **Lê** muốn biết : Người ta, loài vật và cây cỏ cần gì để sống ? Đường và những thứ nào khác tận trong nước ? Mặt trời có ích gì cho ta ? Tại sao có mưa, nắng ? Mùa thu, các trẻ em có những trò chơi nào ? Ta coi gì để biết ngày và giờ ? và còn nhiều điều khác nữa.

Các em có muốn biết như **Mỹ** và **Lê** không ?

Các em có muốn chơi và học như **Mỹ** và **Lê** không ? Chắc là có rồi ! Vậy thì các em hãy giở cuốn « **EM TÌM HIỂU KHOA HỌC** » này ra.

Điều gì không biết thì đã có thầy cô, anh chị, cha mẹ các em chỉ bảo giùm.

Nào chúng ta cùng bắt đầu.

MỤC - LỤC

TRANG

CHƯƠNG I: NGƯỜI VÀ VẬT CẦN GÌ ĐỂ SỐNG ? . . . 14

1. Ăn khỏe chóng lớn	16
2. Loài vật cần ăn.	18
3. Người ta uống nước.	22
4. Loài vật cần uống.	24
5. Loài vật ở trên cây.	26
6. Người ở trên mặt đất	28
7. Người ở trong nhà	30
8. Loài vật ở trên mặt đất	32
9. Loài vật ở dưới đất	34
10. Loài vật ở dưới nước	36
H. Bài ôn	38

CHƯƠNG II: CÂY CẦN GÌ ĐỂ SỐNG ? 40

12. Cây cần đất màu.	42
13. Cây cần đất màu (tiếp theo)	44
14. Cây cần ánh sáng	46
15. Hạt cần có nước để nảy mầm	48
16. Cây cần có nước để sống	50
17. Bài ôn	52

CHƯƠNG III: NƯỚC VÀ CÁC CHẤT ĐẶC 55

18. Đường tan trong nước	56
19. Nhiều chất tan trong nước	58
20. Nhiều chất không tan trong nước	60
21. Bài ôn	62

CHƯƠNG IV: **TRỜI** TRANG 64

22.	Mặt trời	66
23.	Khí nóng mặt trời	68
24.	Ánh sáng mặt trời	72
25.	Mặt trời ở chân trời	76
26.	Mặt trời mọc, lặn	78
27.	Mặt trời buổi trưa	80
28.	Trái đất ta ở rất lớn	82
29.	Trái đất hình tròn	84
30.	Mặt trăng	86
31.	Trăng rằm	88
32.	Trăng khuyết, trăng lưỡi liềm	90
33.	Sao hình tròn	92
34.	Sao sáng	94
35.	Không khí ở chung quanh ta	96
36.	Nước lẫn vào không khí	98
37.	Mây	100
38.	Mây trắng, mây đen	102
39.	Mưa	104
40.	Bài ôn	106

CHƯƠNG V: **MÙA** 108

41.	Mùa nắng	110
42.	Mùa nắng (tiếp theo)	112
43.	Mùa mưa	116
44.	Mùa mưa (tiếp theo)	118
45.	Mùa xuân	120
46.	Mùa xuân (tiếp theo)	122
47.	Mùa hạ	124
48.	Mùa hạ (tiếp theo)	126

49.	Mùa thu	128
50.	Mùa thu (tiếp theo)	130
51.	Mùa đông	132
52.	Mùa đông (tiếp theo)	134
53.	Bài ôn	136

CHƯƠNG VI: **THÌ GIỜ** 138

54.	Giờ	140
55.	Đồng-hồ	142
56.	Mặt đồng-hồ	144
57.	Giờ, phút.	146
58.	Xem giờ	148
59.	Xem giờ, phút	150
60.	Lên dây đồng-hồ	152
61.	Bóc lịch	156
62.	Tờ lịch tháng	158
63.	Coi lịch	161
64.	Bài ôn	164

CHƯƠNG I

NGƯỜI VÀ VẬT CẦN GÌ ĐỂ SỐNG?





1. ĂN KHỎE CHÓNG LỚN

«Em đói rồi».



Má bảo:

Con ăn cho chóng lớn.

«Các con ăn thêm trái cây».

EM LÀM, EM CHƠI:

Em thích ăn những trái nào?



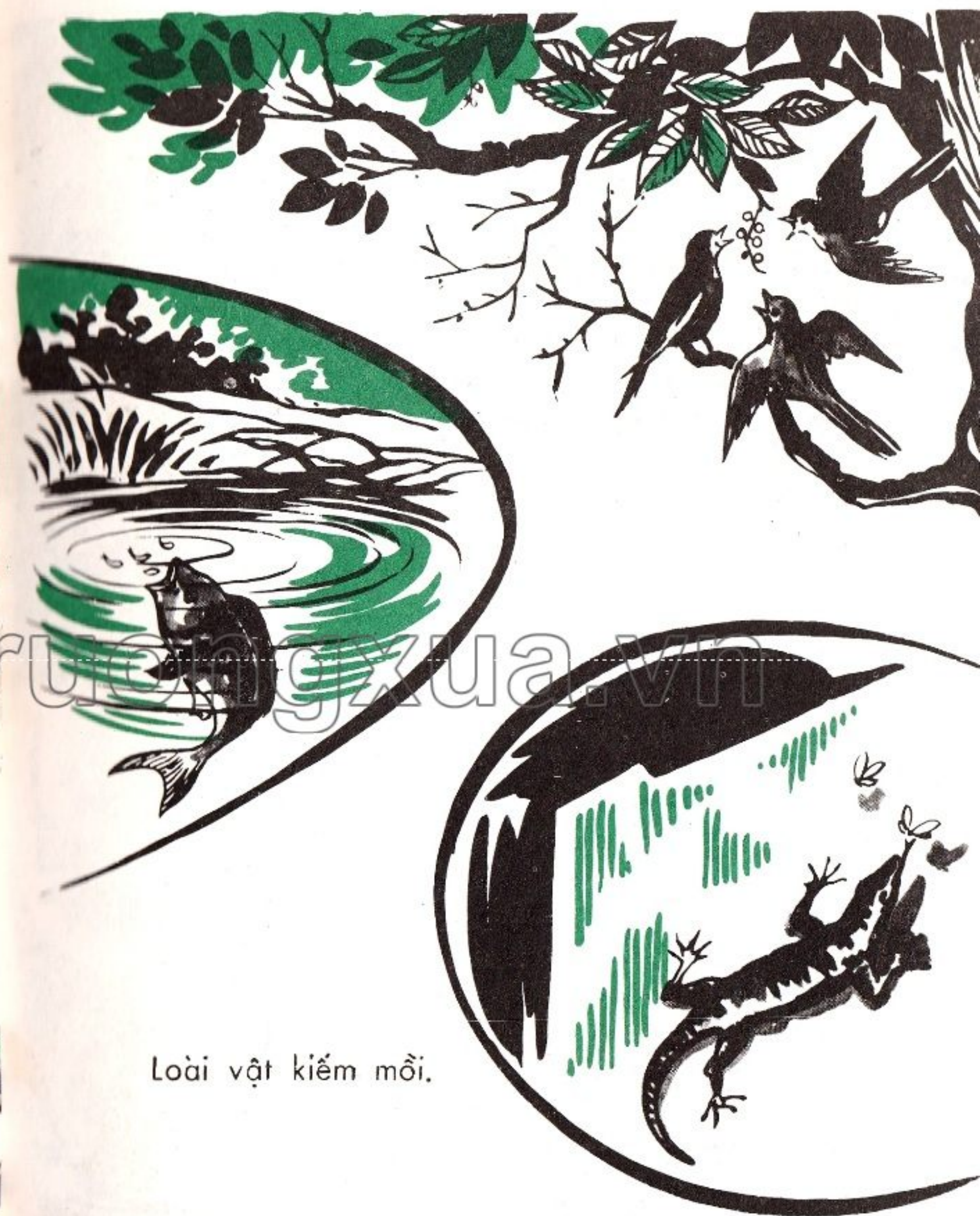
2. LOÀI VẬT CẦN ĂN



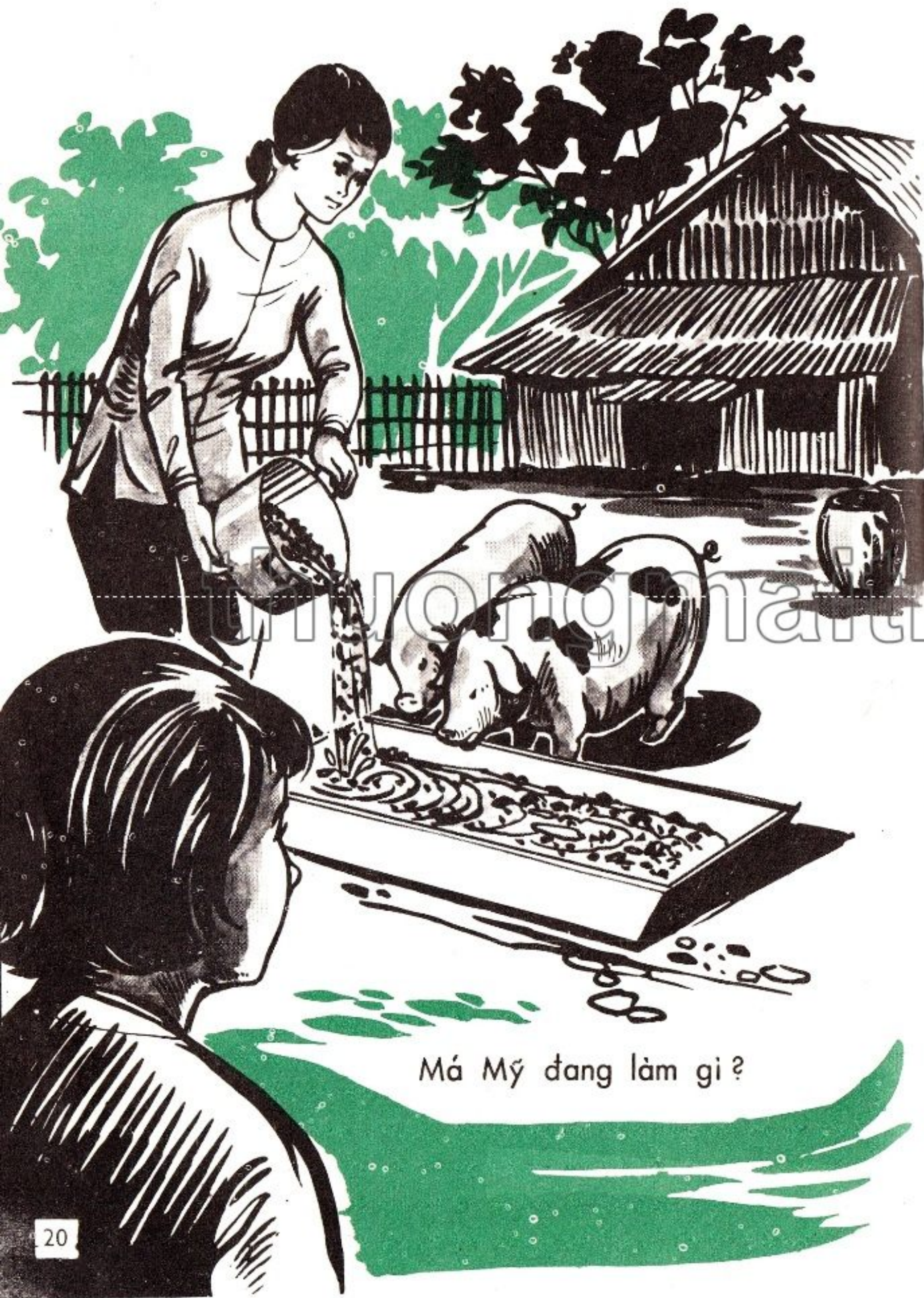
Chó con bú.



Chim mẹ mớm cho con.



Loài vật kiếm mồi.



Má Mỹ đang làm gì ?



EM LÀM, EM CHƠI :

Người nuôi những con nào ?

Những con nào kiếm mồi lấy ?



3. NGƯỜI TA UỐNG NƯỚC



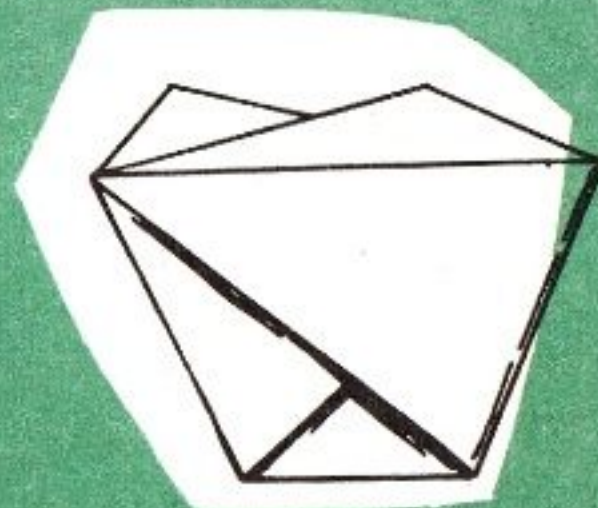
Khi khát, ta uống nước.
Mỹ uống nước lọc đun sôi.



Người ta đang uống nước gì ?

EM LÀM, EM CHƠI:

Theo hình vẽ, lấy giấy gấp cái ly
để uống nước.



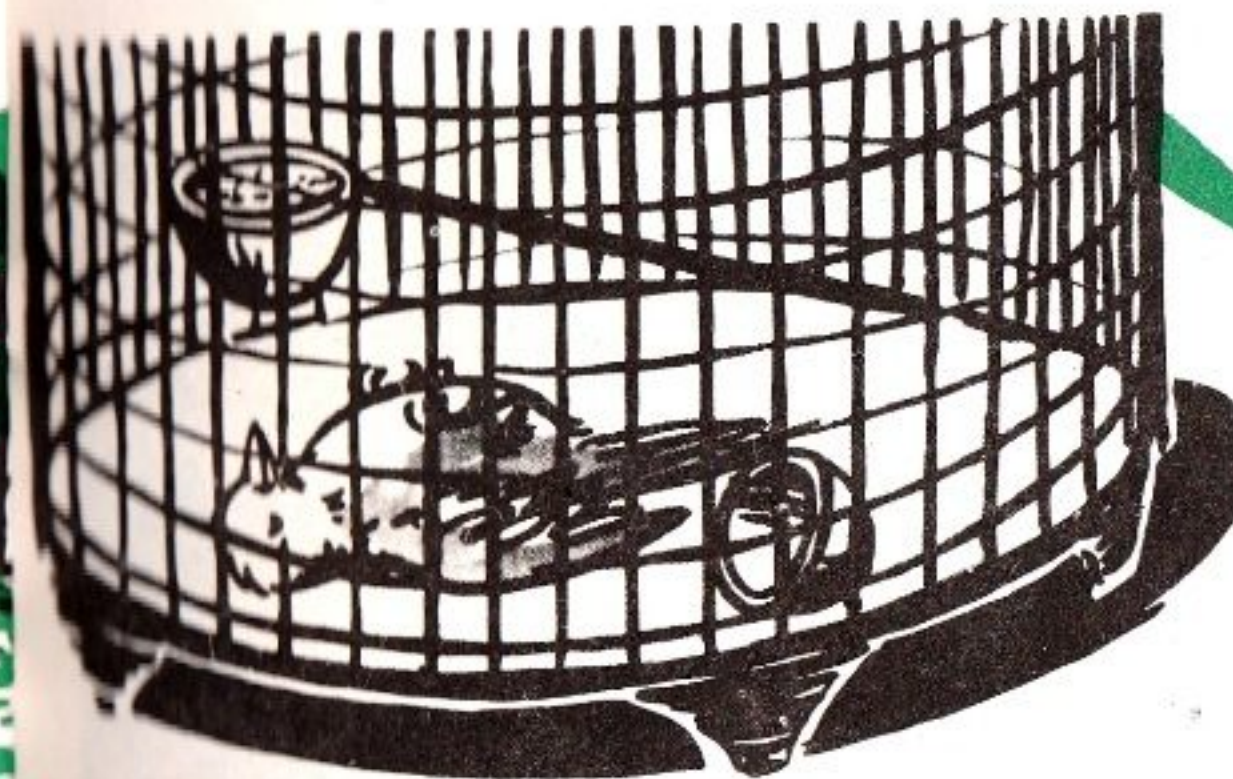
4. LOÀI VẬT CẦN UỐNG



Gà con đang làm gì ?



Trâu bò đang uống nước ở đâu ?



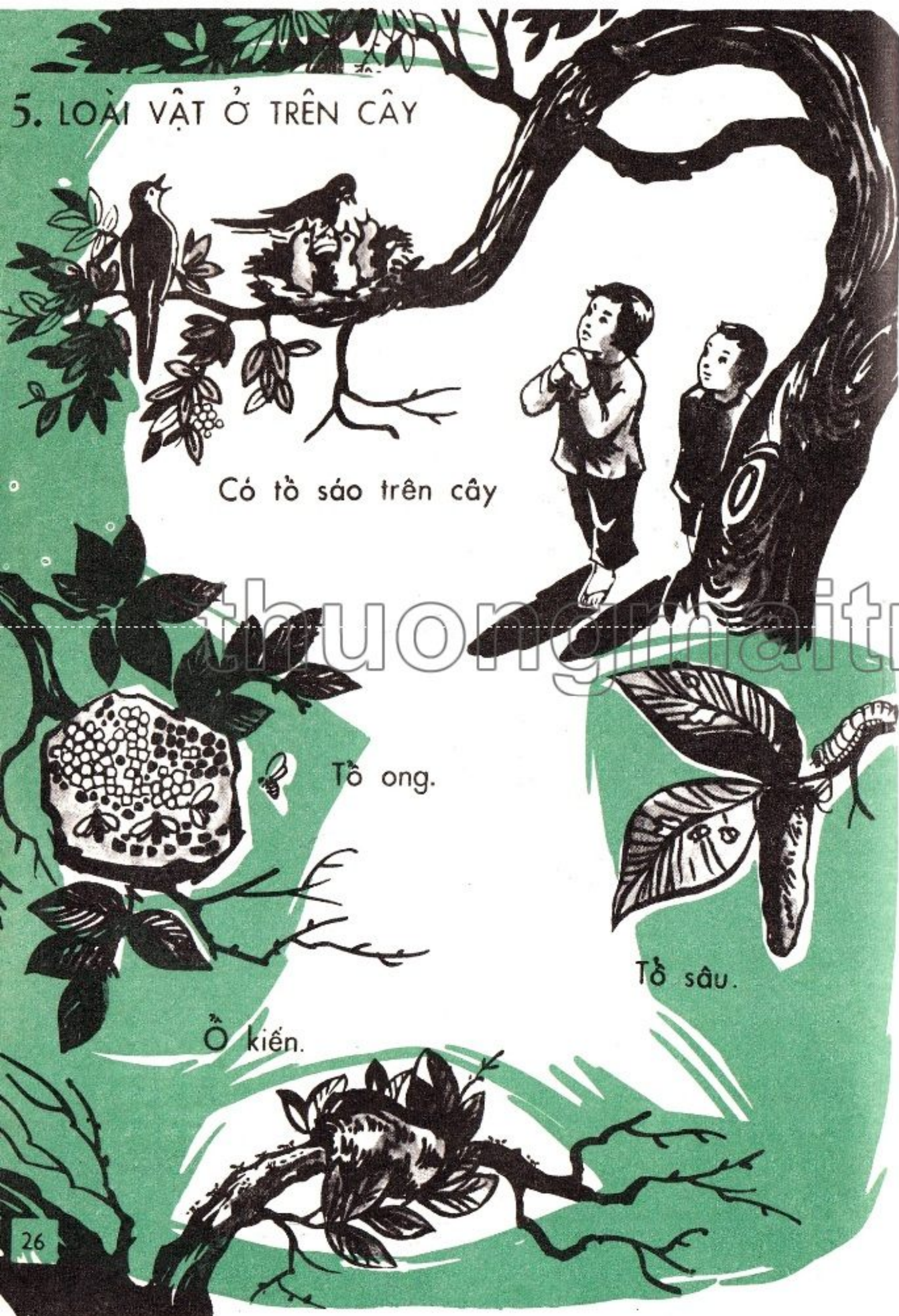
Chim chết vì không có nước uống.

EM LÀM, EM CHƠI:

Nhớ cho chim uống nước mỗi ngày.



5. LOÀI VẬT Ở TRÊN CÂY



Có sâu ở trong thân cây.

EM LÀM, EM CHƠI:

- Bứt cành có tò sâu và bắt sâu.
- Rò mỡ nước vào lỗ sâu để kiến đến bắt sâu.





6. NGƯỜI Ở TRÊN MẶT ĐẤT

Người ta cất nhà trên mặt đất.



Có người ở nhà sàn.

EM LÀM, EM CHƠI:

Vẽ và tô màu kiểu nhà mà em thích.

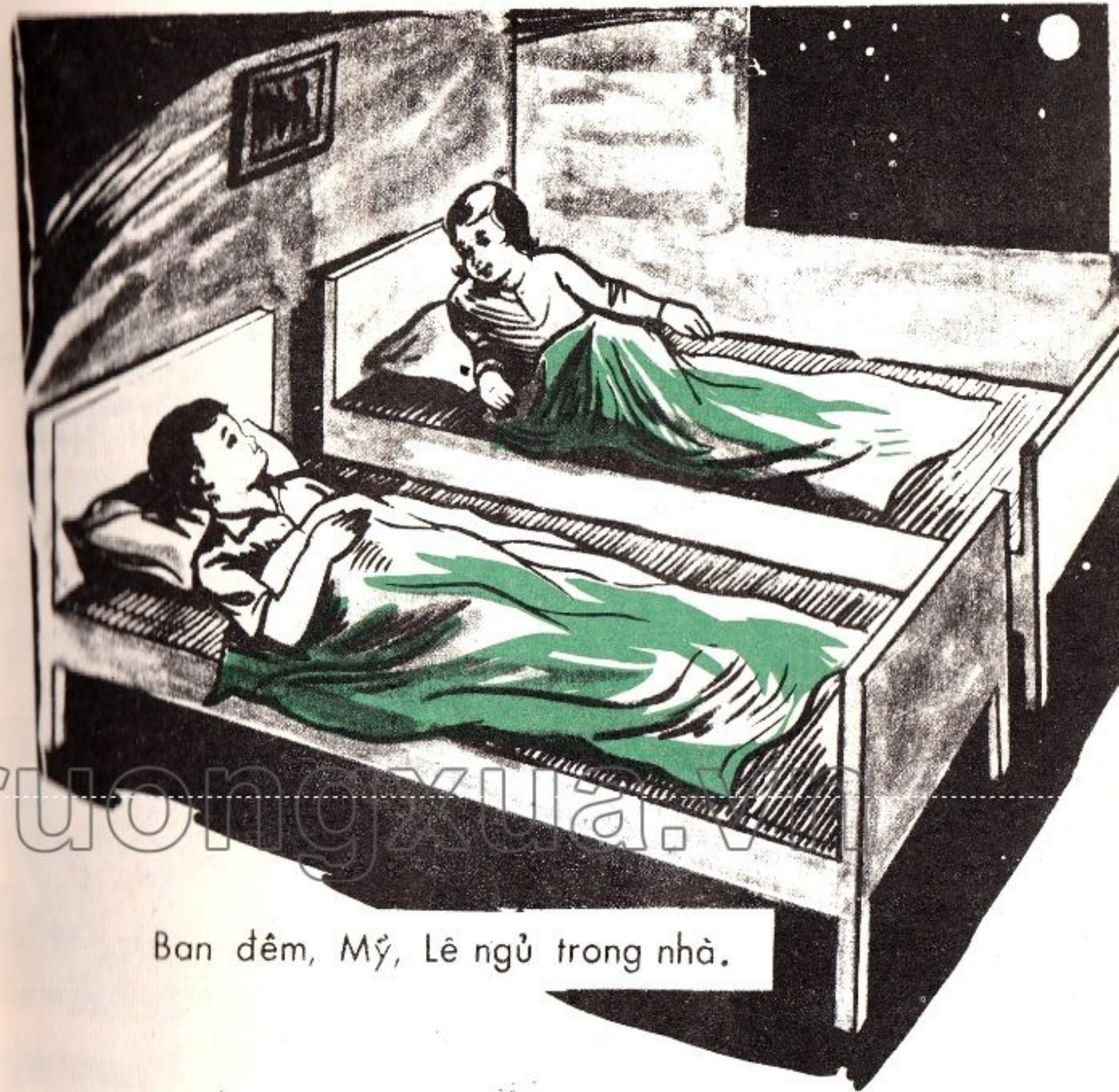


Mỹ và Lê không bị ướt.

Lê nói :

« Em vào trong nhà chơi

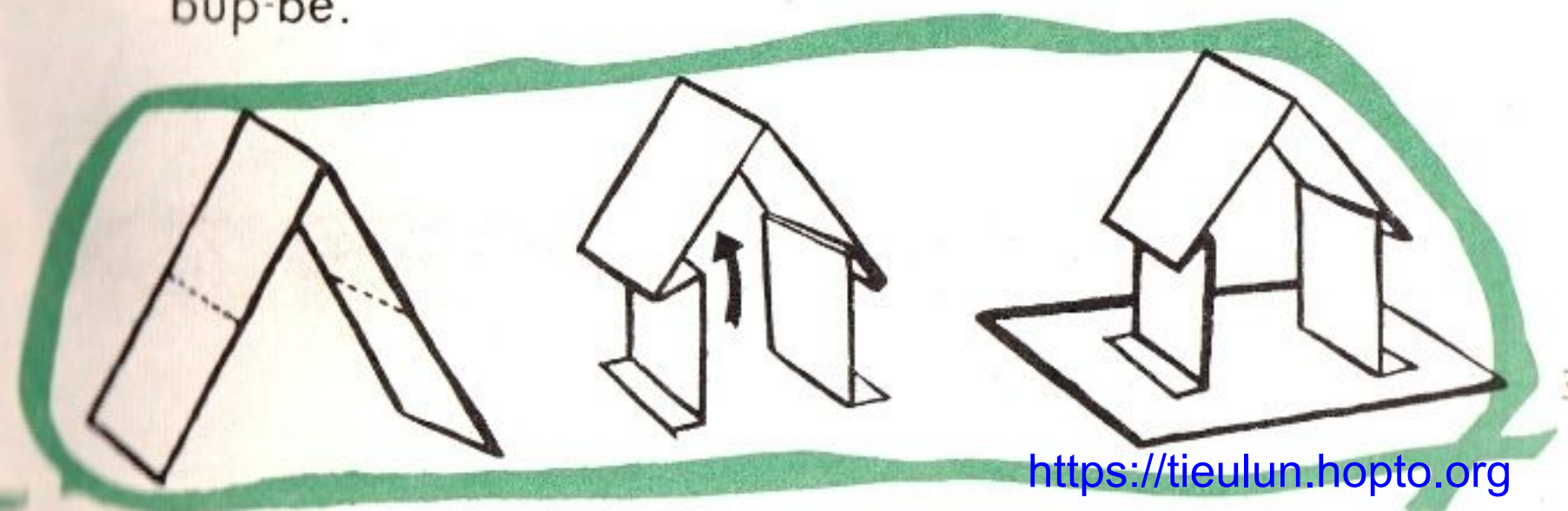
cho khỏi nắng.»



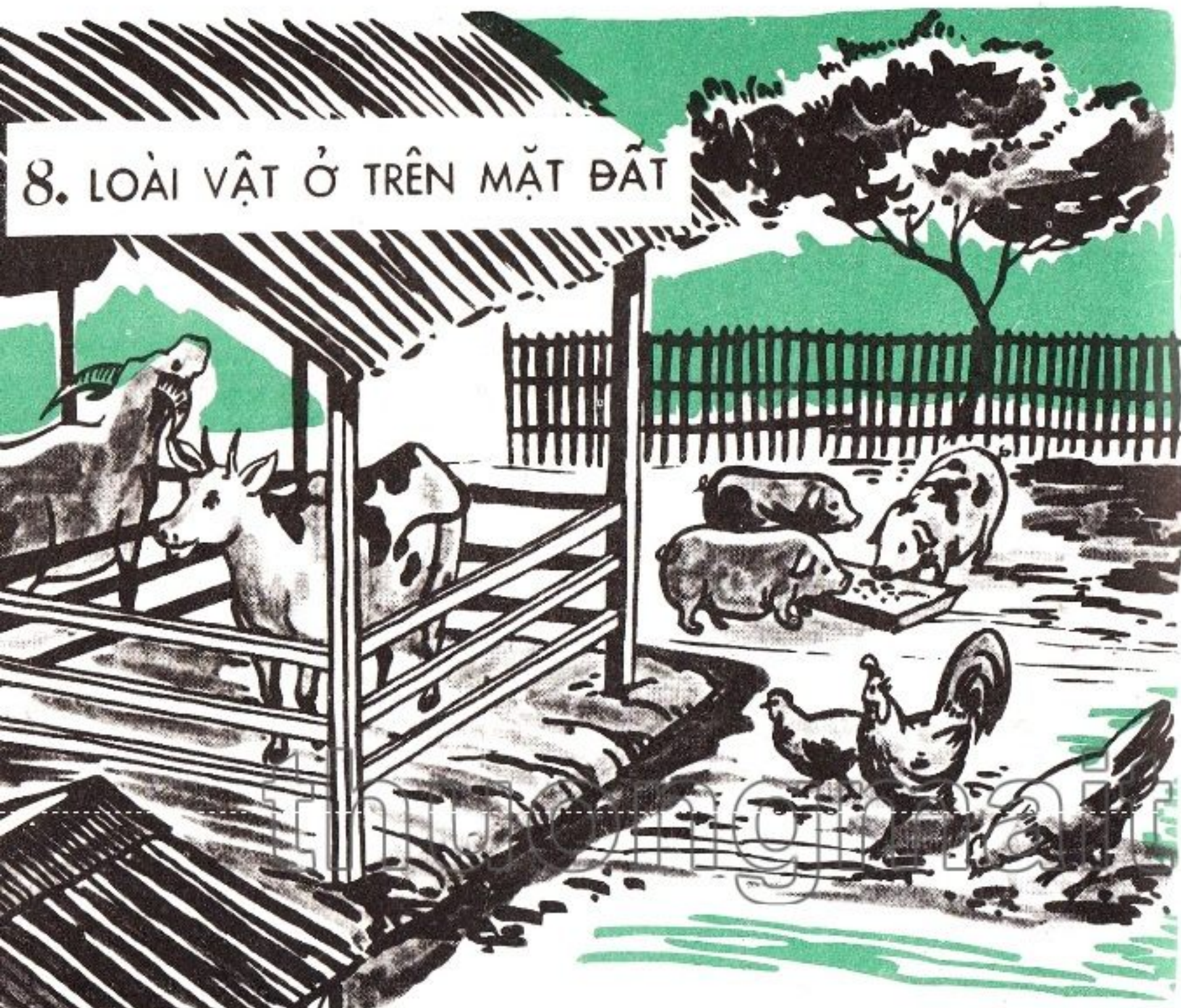
Ban đêm, Mỹ, Lê ngủ trong nhà.

EM LÀM, EM CHƠI :

Theo hình, gấp bìa làm nhà cho búp-bê.



8. LOÀI VẬT Ở TRÊN MẶT ĐẤT



Ta nuôi những con vật nào trong nhà ?



Vịt, ngan, ngỗng ở đâu ?



Những con vật này ở trong rừng.
Chúng ở ngoài trời.

EM LÀM, EM CHƠI:



Xem tranh, kể :

- những con vật mà ta nuôi trong chuồng.
- những con vật mà ta nuôi, nhưng sống ngoài trời.
- những con sống trong rừng.

9. LOÀI VẬT Ở DƯỚI ĐẤT



Con chuột.



Con rắn.



Con chồn.

Những con vật này ở dưới đất.



Con giun.

Con dĩa tràng.

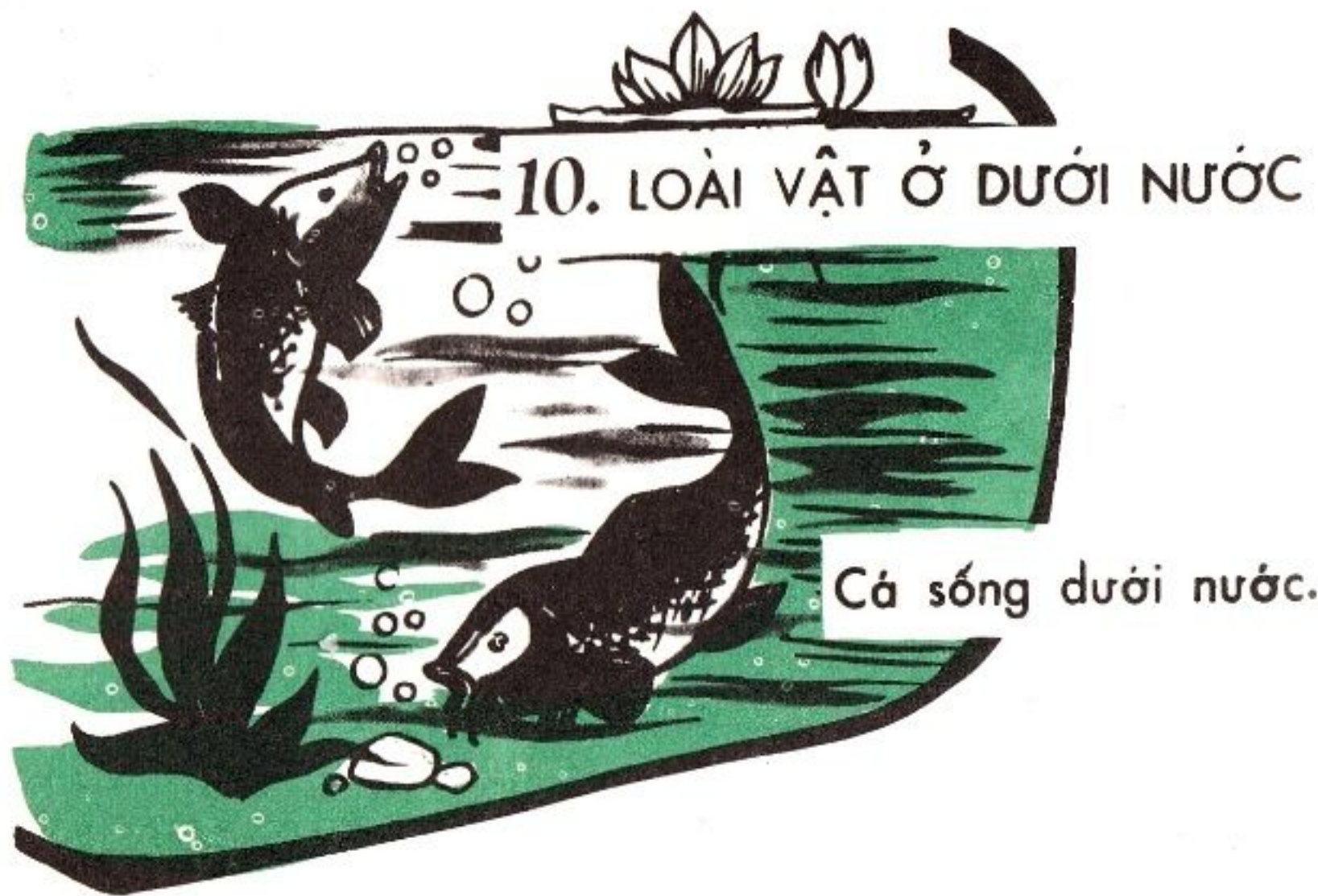


Người ta bắt chuột, cày theo cách này.

EM LÀM, EM CHƠI!

Đào đất ở vườn bắt giun câu cá.





Tôm, cua, bạch tuộc, cá voi ở dưới nước.



Người ta bắt tôm cá... cách này.



EM LÀM, EM CHƠI:

Nếu nhà em có hồ cá, thay nước theo hình vẽ.



11. BÀI ÔN

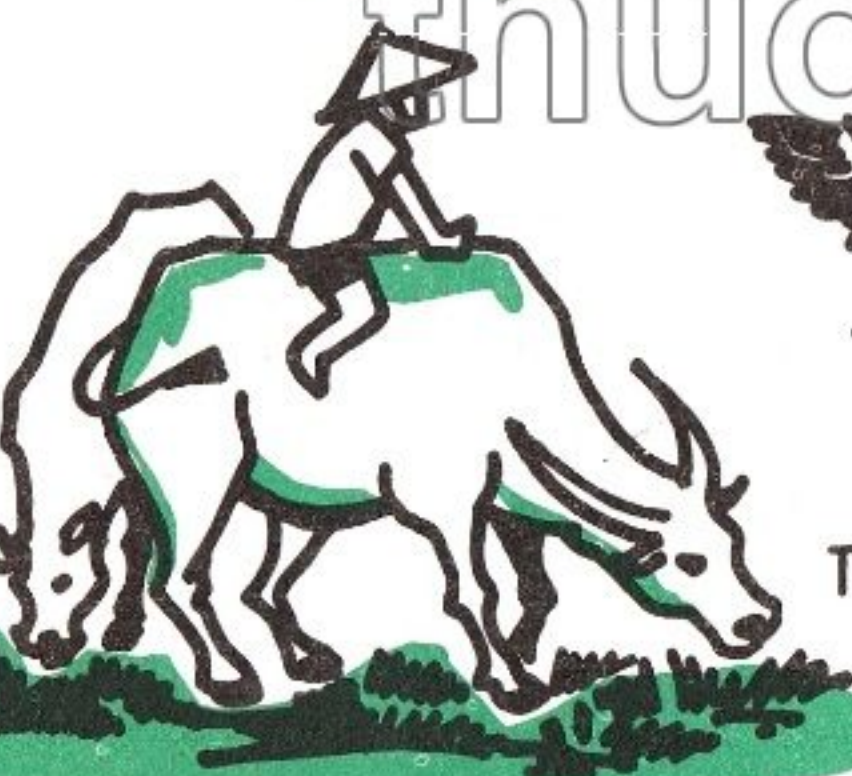


Mọi người đang làm gì ?

Những con vật nào
đang ăn ngoài sân ?



Trâu bò đang ăn gì ?



Khi nào người ta uống nước ?



Trâu bò đang làm gì ?

Mấy người thợ đang làm gì ?
Tại sao người ta cần làm nhà ?



Trên cây có gì ?



Con gì bơi dưới nước ?



Vịt đang làm gì ?

Giun ở đâu ?



CHƯƠNG II

CÂY CẦN GÌ ĐỂ SỐNG?



12. CÂY CẦN ĐẤT MÀU

Mỹ bóc cát trồng cây.



Lê lấy đất màu trồng cây.



Cây này xanh tốt và có bông.



EM LÀM, EM CHƠI:

Lấy đất mùn ở cạnh cống rãnh (hoặc ở bờ ao)
về trồng cây.

13. CÂY CẦN ĐẤT MÀU (tiếp theo)



Những cây này chậm lớn vì thiếu đất màu.



Vườn, ruộng nhiều đất màu.
Cây cỏ ở đó thế nào ?
Ta bón phân vườn, ruộng cho đất thêm màu.

EM LÀM, EM CHƠI :

Đánh một cây nhỏ ở lề đường đem trồng vào
chậu có đất màu. Một ít lâu sau, cây đó
ra sao ?

14. CÂY CẦN ÁNH SÁNG



Dưới viên gạch, cỏ úa vàng.



Cây nào mọc mau hơn?



Lá cây xanh nhờ có ánh sáng mặt trời.

EM LÀM, EM CHƠI:

Lâu lâu, em nên mang chậu cây cảnh để trong nhà ra ngoài sân chỗ có nắng. Em có biết tại sao không?

15. HẠT CẦN CÓ NƯỚC ĐỂ NẢY MẦM



Mấy hạt này không nảy mầm vì không có nước.



Mấy hạt này nảy mầm. Tại sao ?



Hạt đậu, hạt bắp, hạt nhãn v. v. cần có nước mới nảy mầm được.

EM LÀM, EM CHƠI :

Vùi vài hạt đậu vào một bát cát khô.
Vùi vài hạt đậu vào một bát có đất ẩm.
Hai ba ngày sau bới đất ra quan sát.

16. CÂY CẦN CÓ NƯỚC ĐỂ SỐNG



Có nước, cây mới xanh tốt.



Có mưa, cây cỏ sum sê.

Người làm vườn tưới cây.



Nhà nông tát nước vào ruộng.

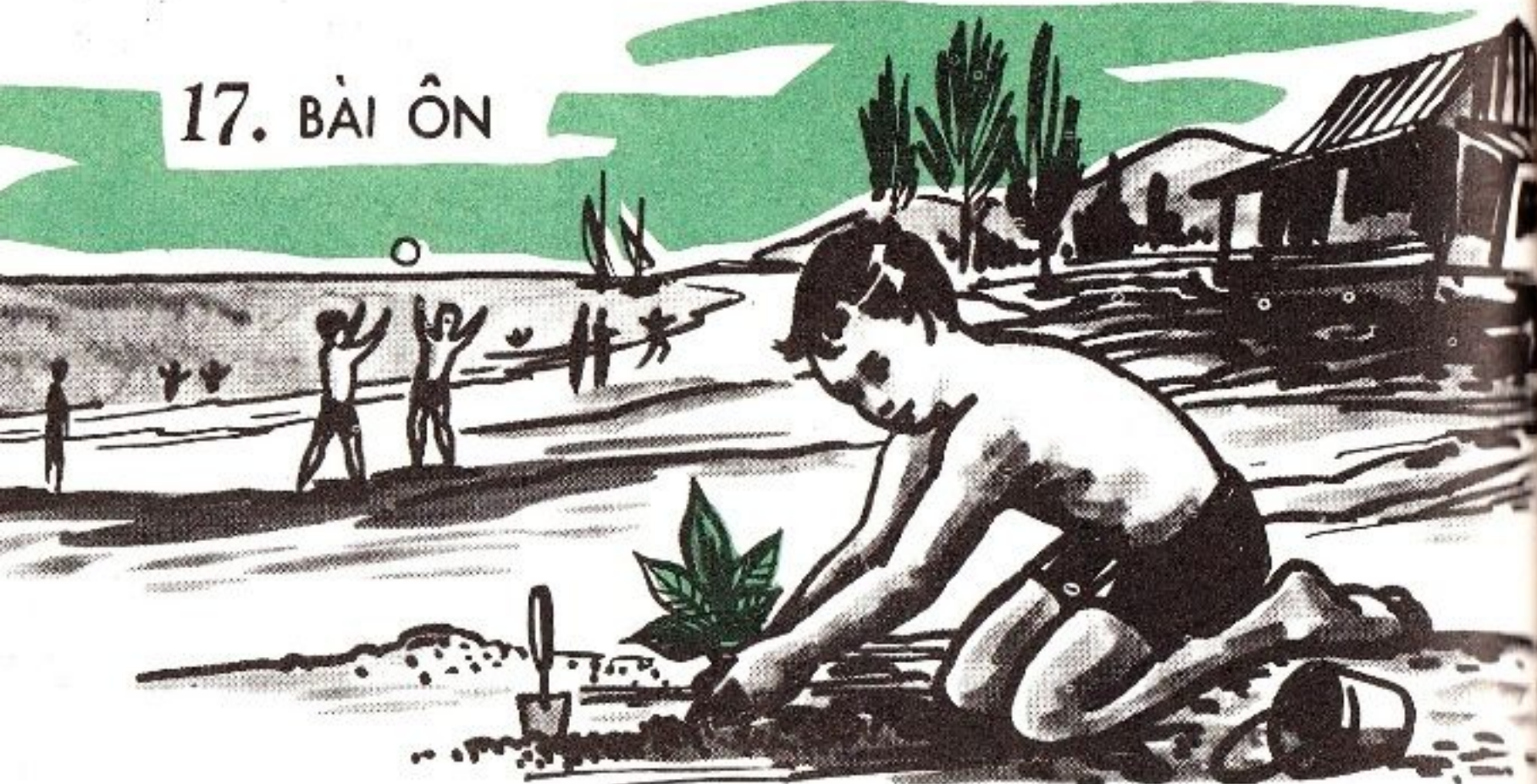


Lúa bị ngập, rau đậu bị thối. Vì sao?

EM LÀM, EM CHƠI :

Tưới cây vào buổi sáng.
Không nên tưới nhiều nước quá.

17. BÀI ÔN



Cây này có sống được không? Tại sao?



Mỹ đặt chậu cây ở đâu?



Tại sao Mỹ làm thế?



Ông Đức làm gì?



Người làm vườn đang làm gì?



Nhà nông làm gì?



CHƯƠNG III

NƯỚC VÀ CÁC CHẤT ĐẶC

thuongnhietsitruongxua.vn

18. ĐƯỜNG TAN TRONG NƯỚC



Lê cho đường vào một ly nước.
Lê khuấy nước trong ly đó.



Lê hỏi Mỹ :

«Ly nào có đường?»
Mỹ không thấy đường trong cả hai ly.
Vậy đường biến đi đâu?
Mỹ kiểm tra ly có đường cách nào?

EM LÀM, EM CHƠI :



Đường trong ly nào mau tan hơn? Tại sao?

19. NHIỀU CHẤT TAN TRONG NƯỚC



Mỹ nói: « Con không thấy muối trong nước.»

Mẹ Mỹ nói:

« Muối lẫn vào nước rồi con ạ.

Muối và đường đều tan trong nước.»



Tại sao miếng xà-bông lại nhỏ đi ?



Trong nước có xà-bông.

Vậy xà-bông đã tan trong nước.

EM LÀM, EM CHƠI:



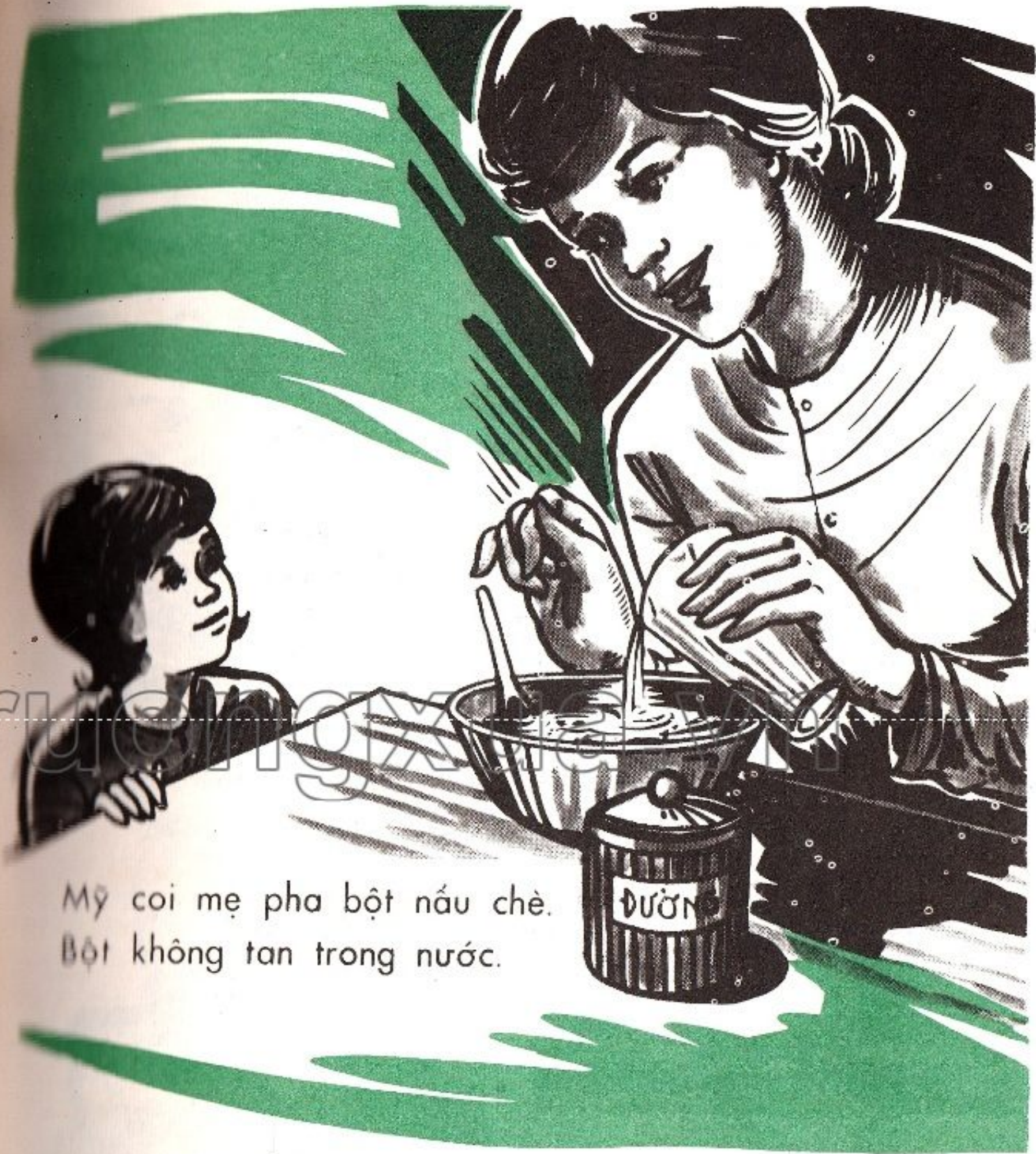
20. NHIỀU CHẤT KHÔNG TAN TRONG NƯỚC



Mỹ nhìn thấy cát ở đáy ly.
Cát không tan trong nước.



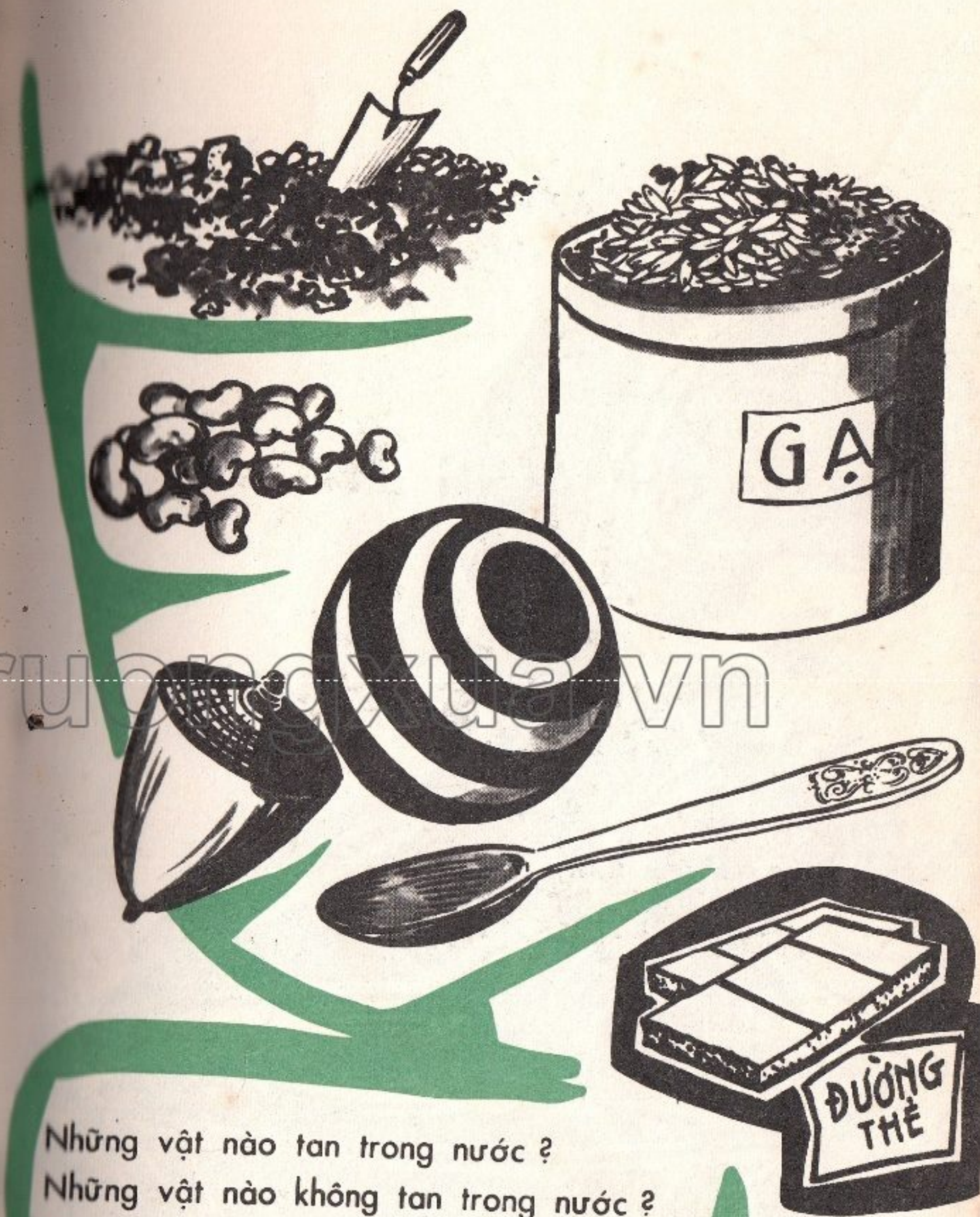
Mẹ của Mỹ cho sỏi vào bình.
Sỏi giữ cho cây đứng vững.
Sỏi có tan trong nước không?



Mỹ coi mẹ pha bột nấu chè.
Bột không tan trong nước.

EM LÀM, EM CHƠI:

Cho viên phấn, cái que, tờ giấy vào nước.
Những vật này có tan trong nước không?



Những vật nào tan trong nước ?
 Những vật nào không tan trong nước ?

CHƯƠNG IV

TRỜI

thuongmaitruongxua.vn



22. MẶT TRỜI



Nhìn lên trời, em thấy gì?

Mặt trời hình gì?

Mặt trời giống trái banh.



EM LÀM, EM CHƠI:

Giữa trưa, đặt một chậu nước ra sân.
Nhìn vào chậu nước em thấy có mặt
trời trong đó. Mặt trời hình gì? Màu gì?



23. KHÍ NÓNG MẶT TRỜI

Trời nắng.





Người nào nóng hơn ?

Mặt trời làm cho người và vật nóng.



Mặt trời làm cho mọi vật mau khô.

EM LÀM, EM CHƠI :

Lọn nước nào mau nóng hơn ?



24. ÁNH SÁNG MẶT TRỜI



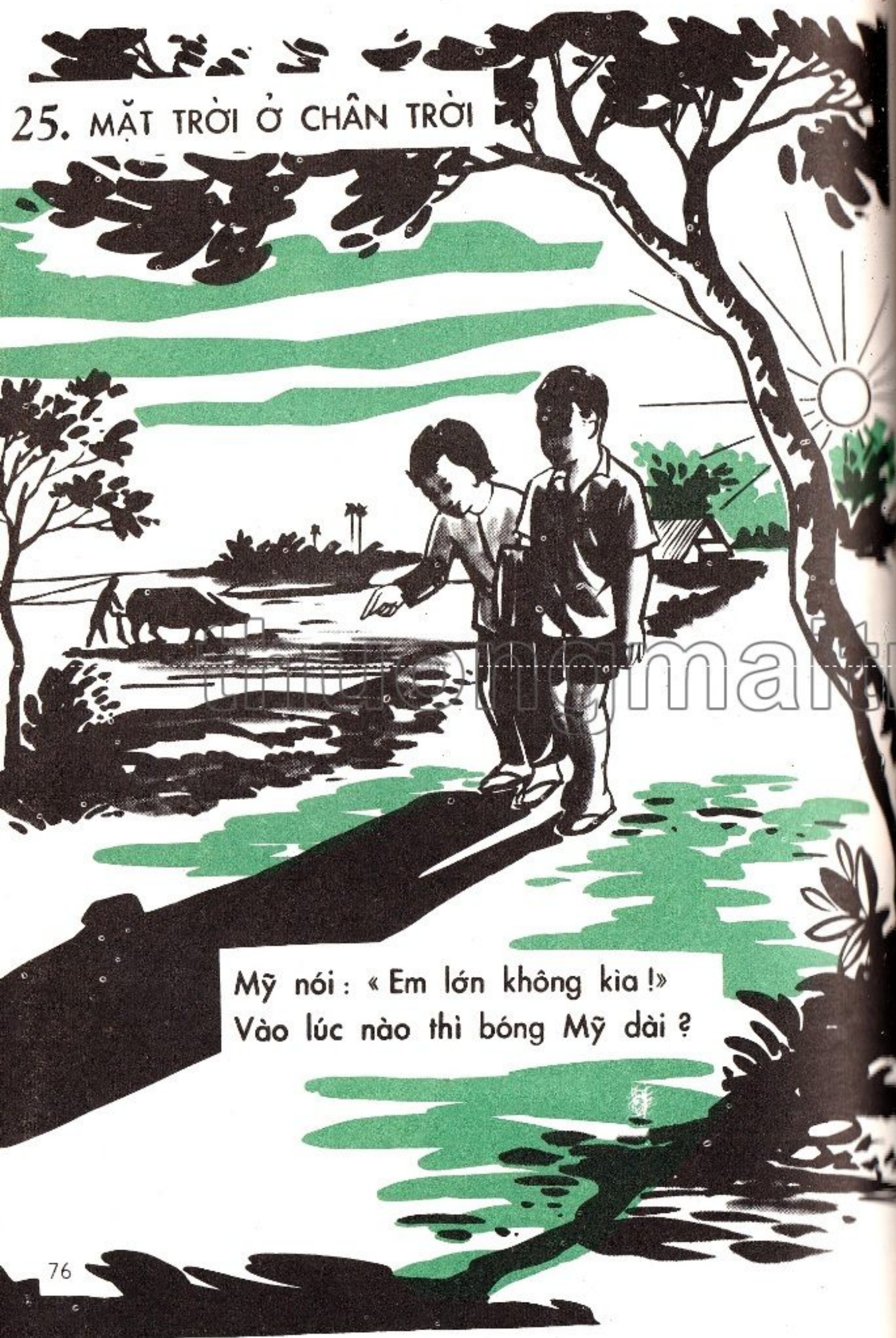
Sắt nung đỏ, có ánh sáng chiếu ra.
Mặt trời rất nóng; mặt trời phát ra ánh sáng.

Em có thấy mặt trời không?
Tại sao em biết?





25. MẶT TRỜI Ở CHÂN TRỜI



Mỹ nói: « Em lớn không kia!»
Vào lúc nào thì bóng Mỹ dài?



Các em thử làm như hình vẽ:



Đèn bấm đặt ở đâu thì bóng hộp dài nhất?
Mặt trời ở chân trời thì bóng ta dài nhất.

EM LÀM, EM CHƠI:

Bóng dài hay ngắn?



26. MẶT TRỜI MỌC, LẶN

Mặt trời ở phương Đông.
Mặt trời mới ló lên : mặt trời mọc.

ĐÔNG



Buổi chiều, mặt trời ở phương Tây.

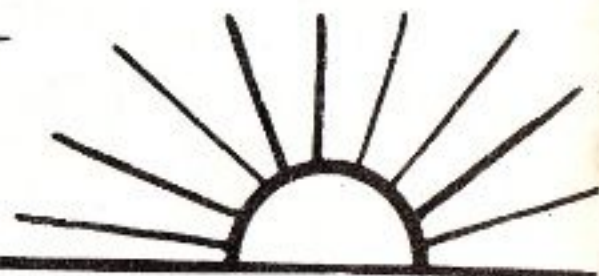
TÂY

Mặt trời từ từ xuống : mặt trời lặn.



EM LÀM, EM CHƠI :

Vẽ vào tập và tô màu.

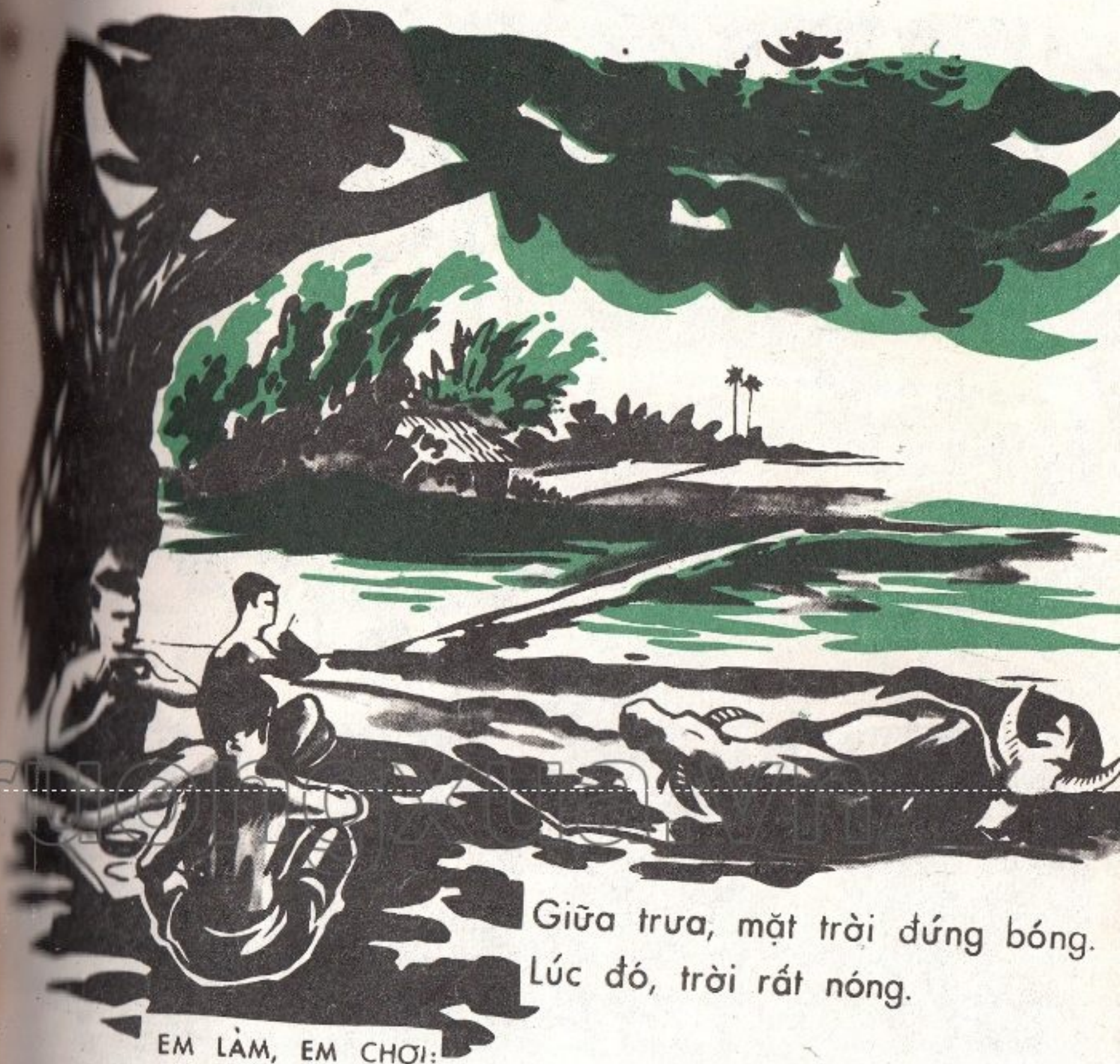


27. MẶT TRỜI BUỔI TRƯA



Bóng Mỹ ngắn hay dài ?

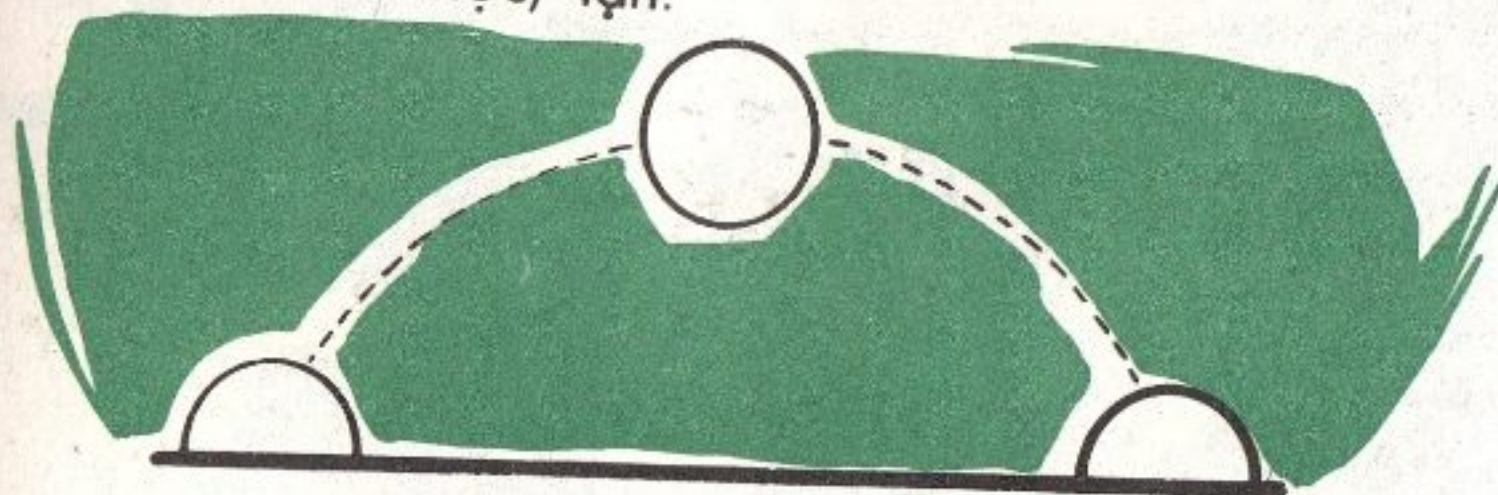
Mặt trời ở đâu ?



Giữa trưa, mặt trời đứng bóng.
Lúc đó, trời rất nóng.

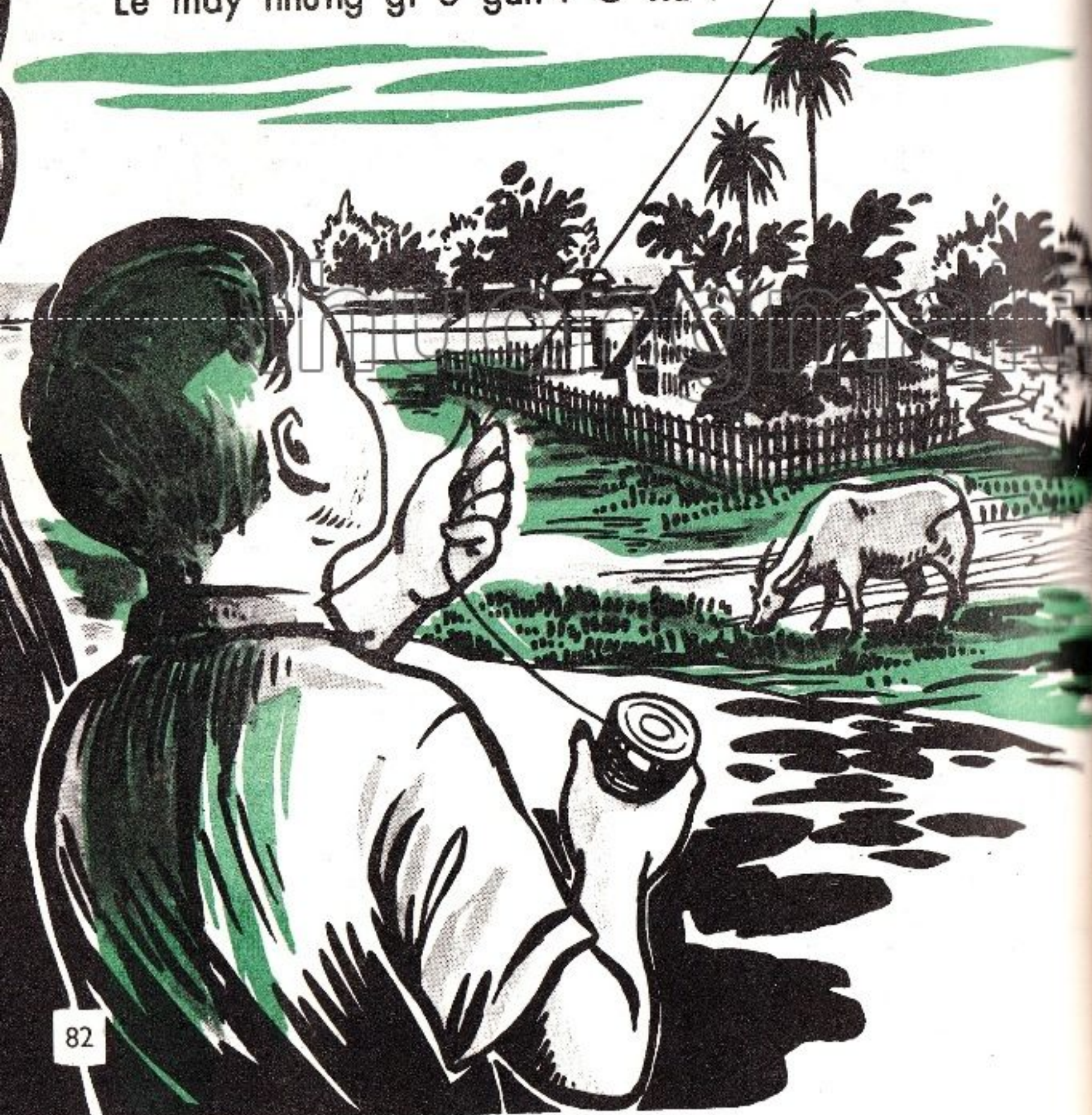
EM LÀM, EM CHƠI:

Vẽ vào tập và tô màu vàng lên mấy vòng tròn chỉ mặt trời. Viết: Đông, Tây để chỉ phương mặt trời mọc, lặn.

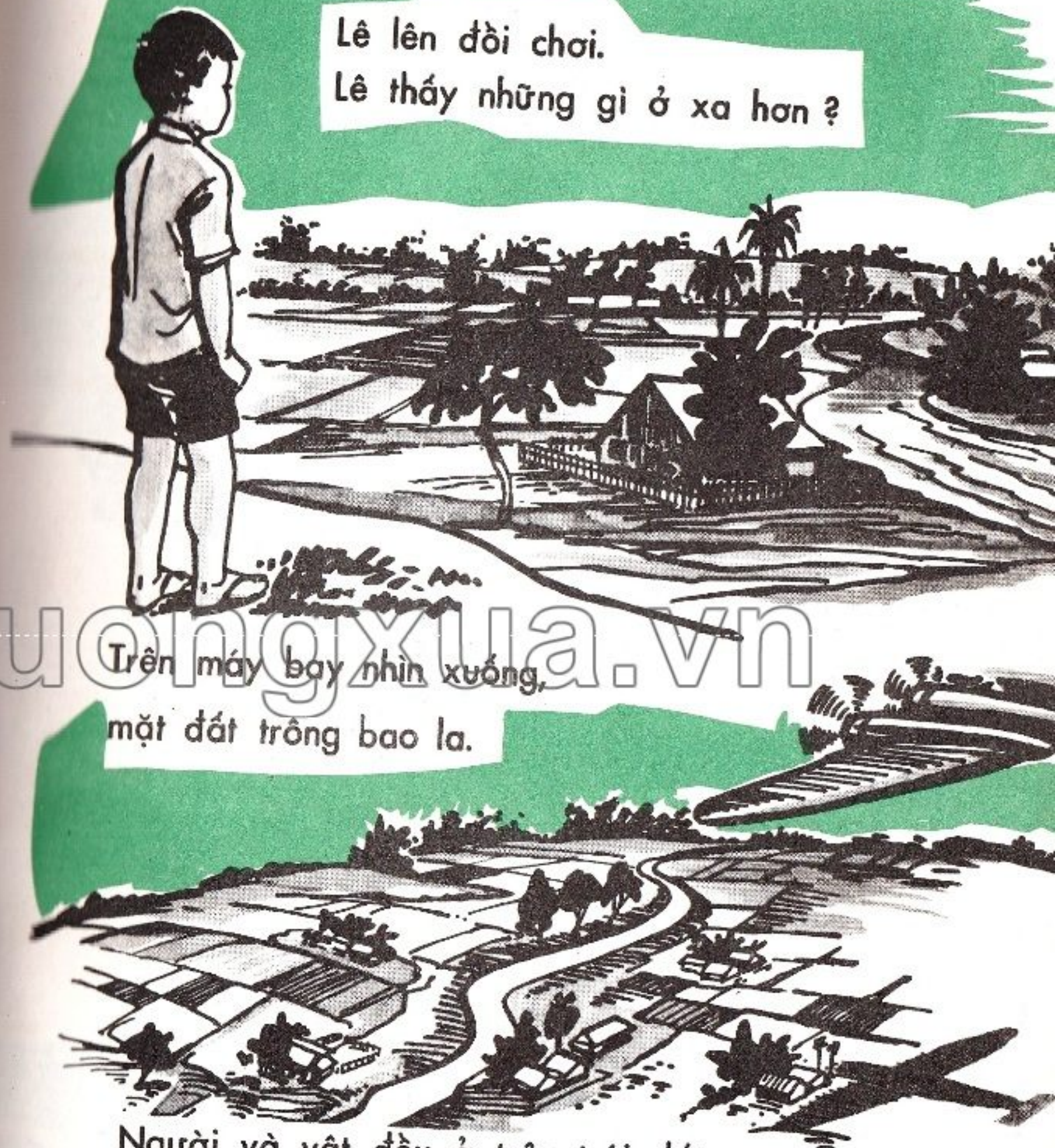


28. TRÁI ĐẤT TA Ở RẤT LỚN

Lê thả diều ngoài đồng.
Lê thấy những gì ở gần? Ở xa?



Lê lên đồi chơi.
Lê thấy những gì ở xa hơn?



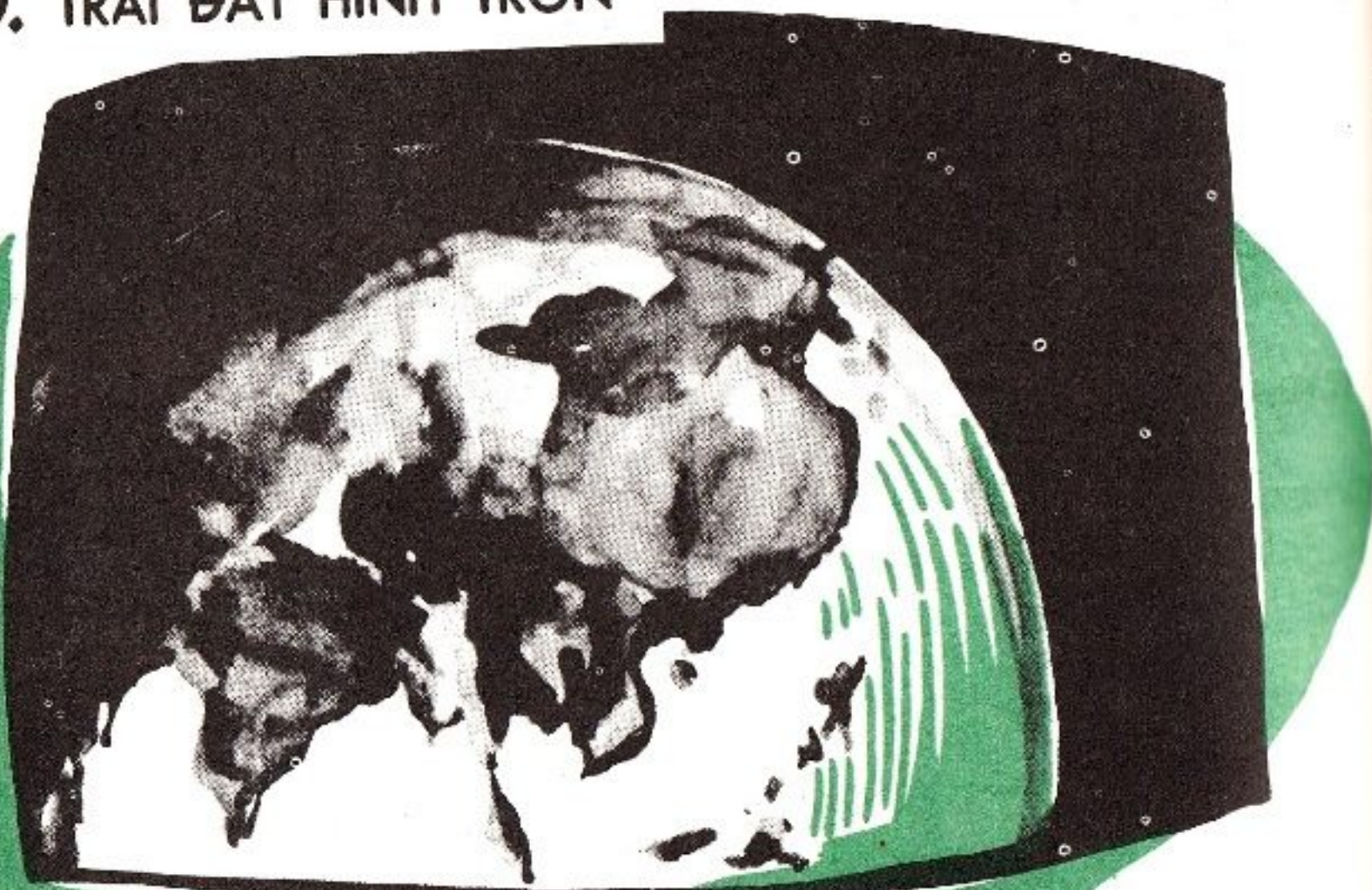
Trên máy bay nhìn xuống,
mặt đất trông bao la.

Người và vật đều ở trên trái đất.
Chỗ Lê ở chỉ là một phần nhỏ của trái đất.

EM LÀM, EM CHƠI :

Vẽ nhà của em và những nhà lối xóm.

29. TRÁI ĐẤT HÌNH TRÒN



Người ta chụp hình trái đất.
Trái đất như một trái banh lớn.

Trên mặt trái đất, ta trông thấy :

Đất

Đá

Nước



Trên quả địa cầu, chỗ tô màu nâu là đất.
Chỗ tô màu xanh là nước.

EM LÀM, EM CHƠI :

Vẽ trái đất. Tô màu nâu để chỉ đất, và tô màu
xanh để chỉ biển.

30. MẶT TRĂNG

Bây giờ là ban đêm.
Mỹ thấy gì trên trời ?



Mặt trăng hình tròn giống trái banh.
Mặt trăng nhỏ hơn trái đất.
Mặt trăng nhỏ hơn mặt trời nhiều lắm.

EM LÀM, EM CHƠI :

Lấy bìa cắt hình tròn lớn làm mặt trời, hình tròn nhỏ làm trái đất, và hình tròn nhỏ làm mặt trăng rồi dán vào tập. Viết tên dưới mỗi hình cho đúng.

31. TRĂNG RẼM

Mỹ nói: « Đêm nay trời sáng.
« Trăng tròn quá !»

Me Mỹ nói: « Hôm nay ngày rằm nên trăng
tròn, con ạ.»

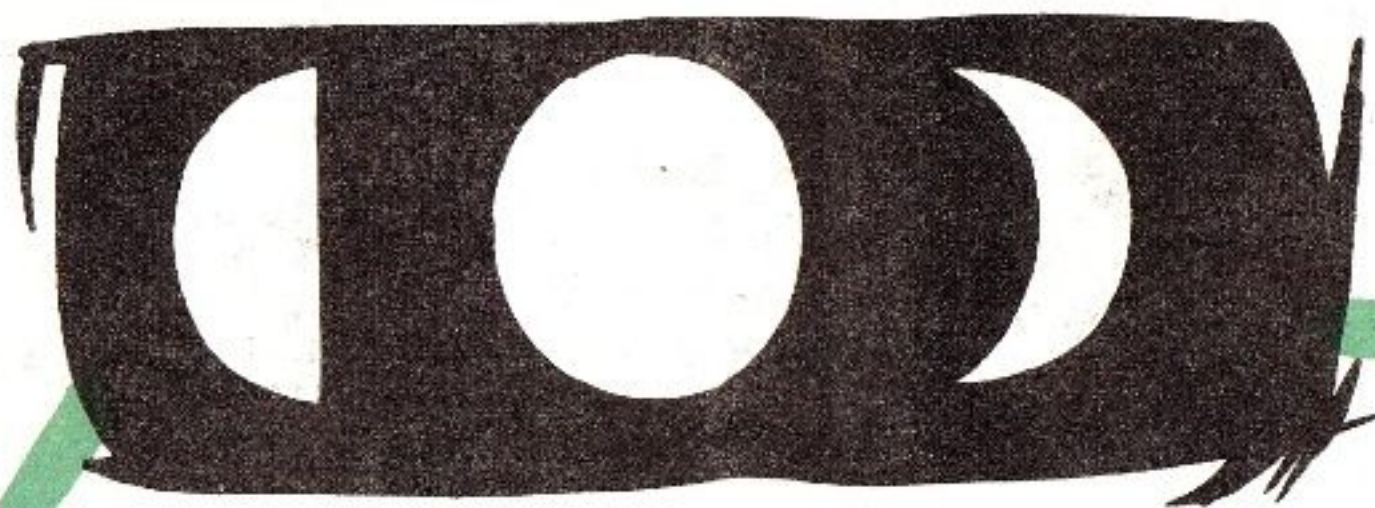


Những ngày khác, mặt trăng hình gì ?
Em đã trông thấy mặt trăng có những hình nào
dưới đây ?



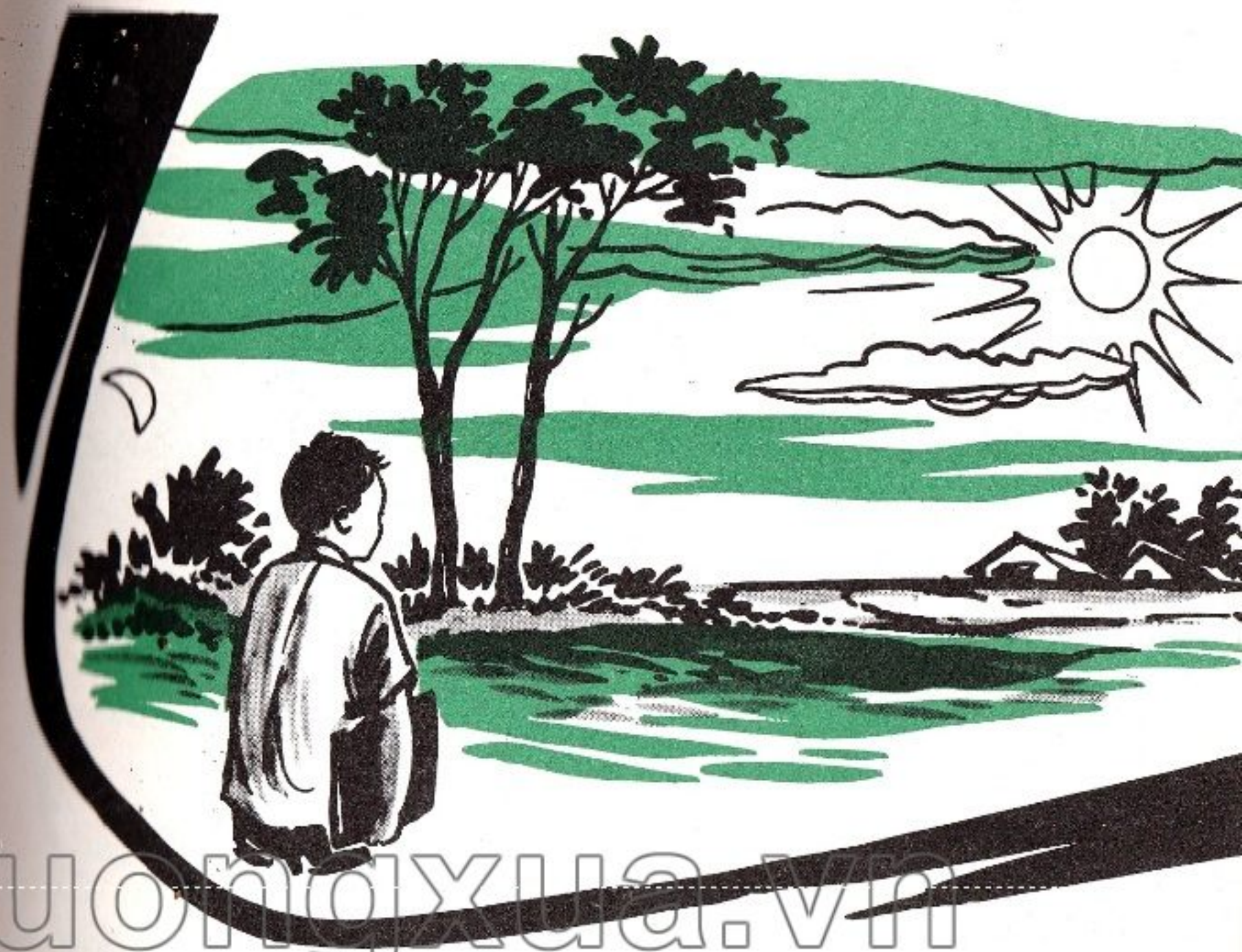
Lấy bìa cắt những hình mặt trăng theo hình vẽ
rồi dán vào tập.
Hình nào chỉ trăng tròn ?

32. TRĂNG KHUYẾT, TRĂNG LƯỠI LIỀM



Trăng tròn chiếu sáng hơn trăng khuyết.
Trăng tròn chiếu sáng nhiều hơn trăng lưỡi liềm.
Những đêm có trăng, trời sáng.

Cũng có đêm không có trăng.
Khi ấy trời tối.

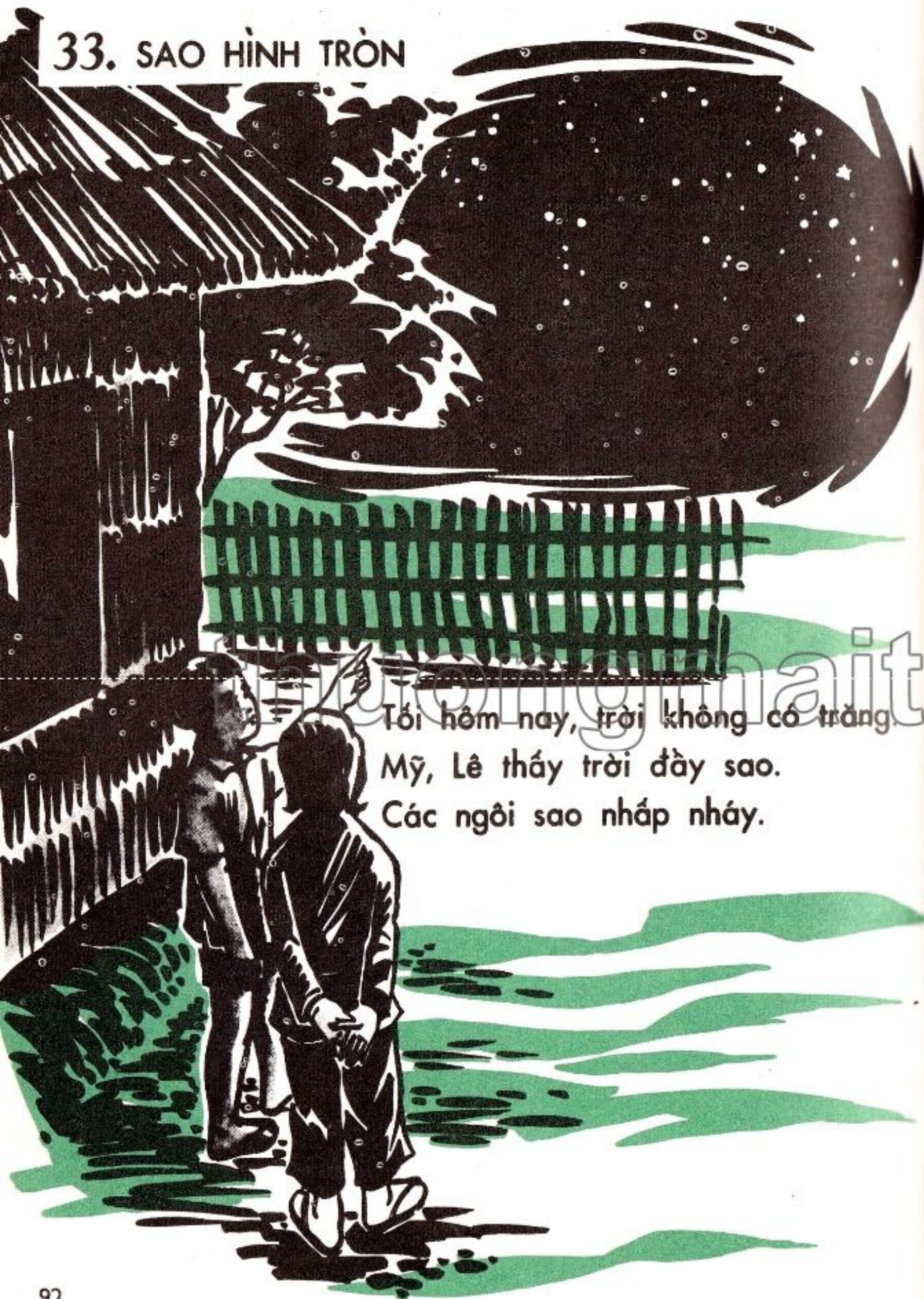


Em nào đã trông thấy cảnh này ?

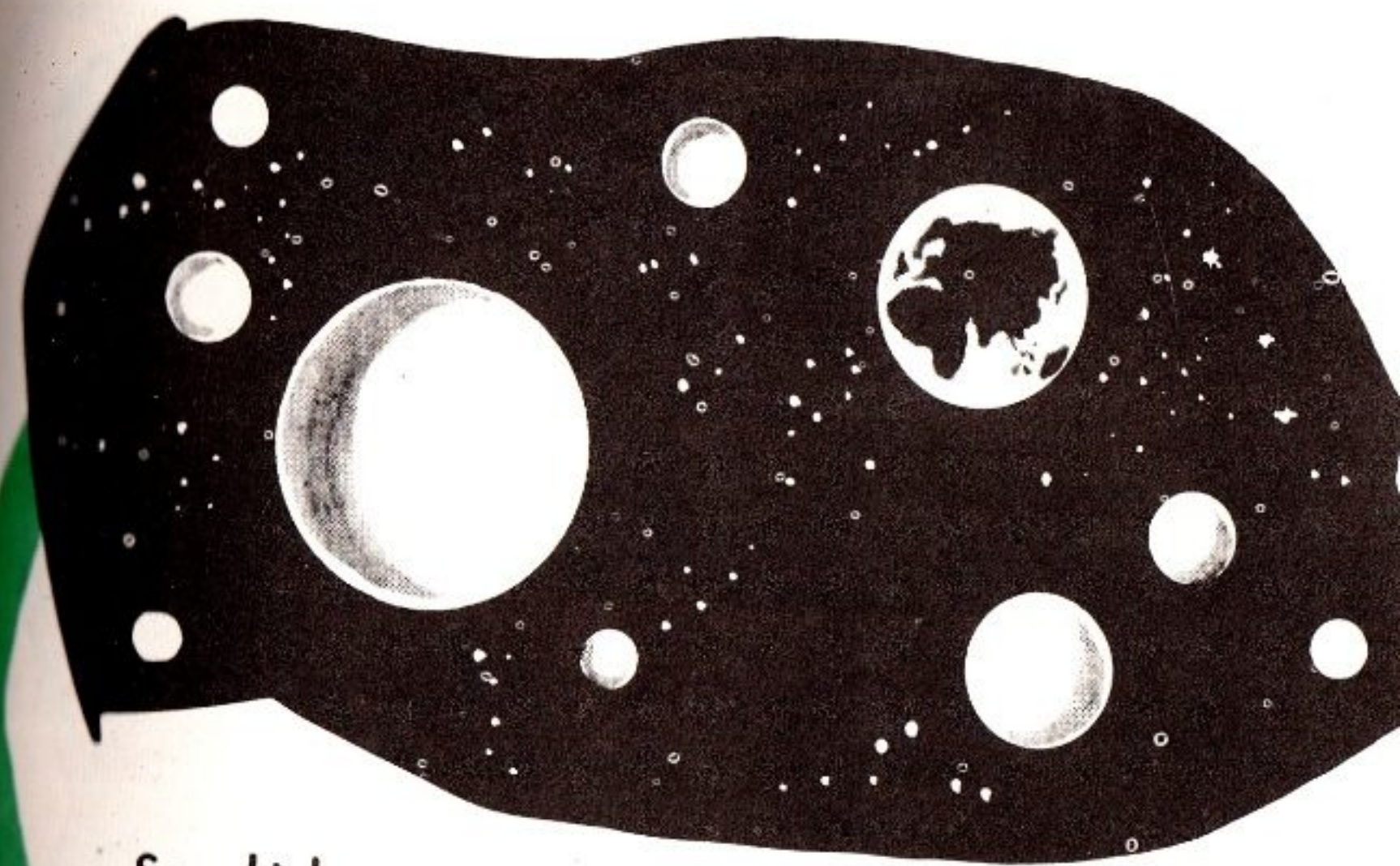
EM LÀM, EM CHƠI :

Lấy đất sét nặn hình trái banh làm mặt trăng.
Sơn vàng một nửa. Cầm trái banh cho khéo
để các bạn nhìn phần vàng thấy trăng tròn,
trăng khuyết và trăng lưỡi liềm.

33. SAO HÌNH TRÒN



Tối hôm nay, trời không có trăng.
Mỹ, Lê thấy trời đầy sao.
Các ngôi sao nhấp nháy.

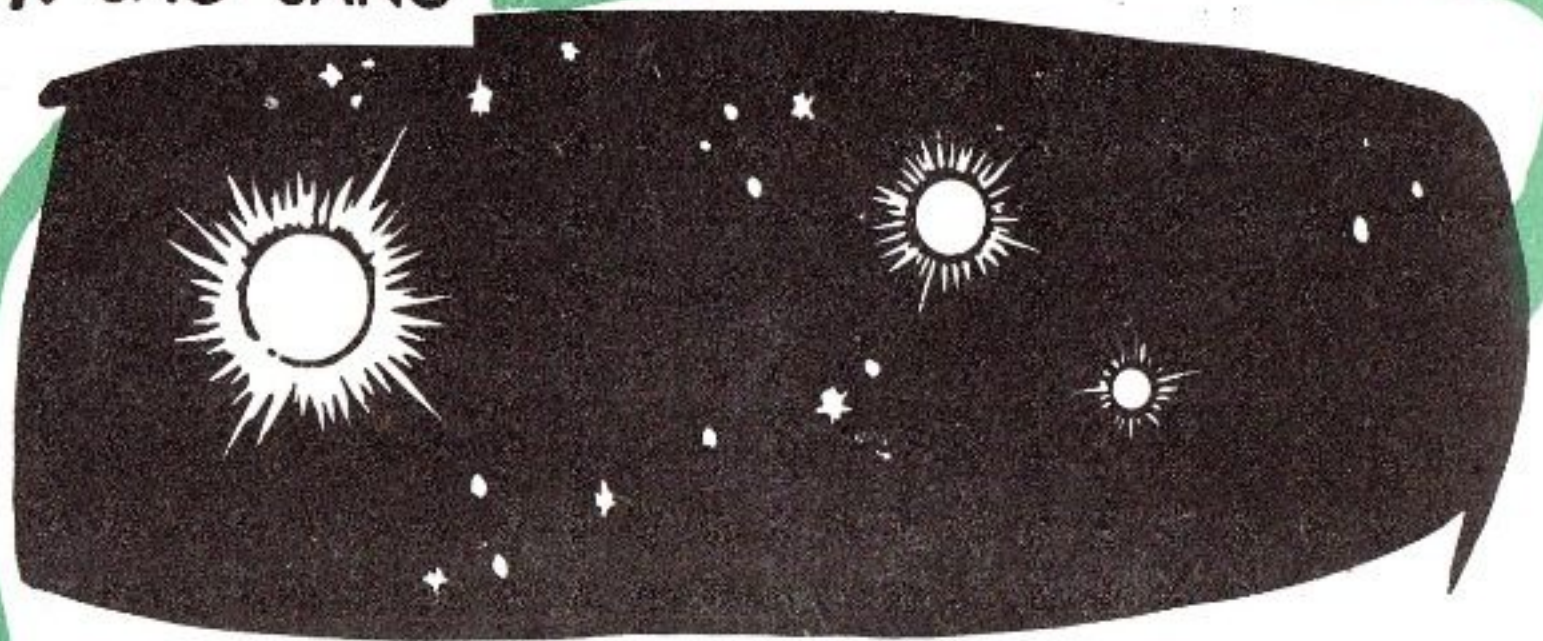


Sao hình tròn giống trái banh.
Có sao lớn hơn trái đất.
Có sao nhỏ hơn trái đất.

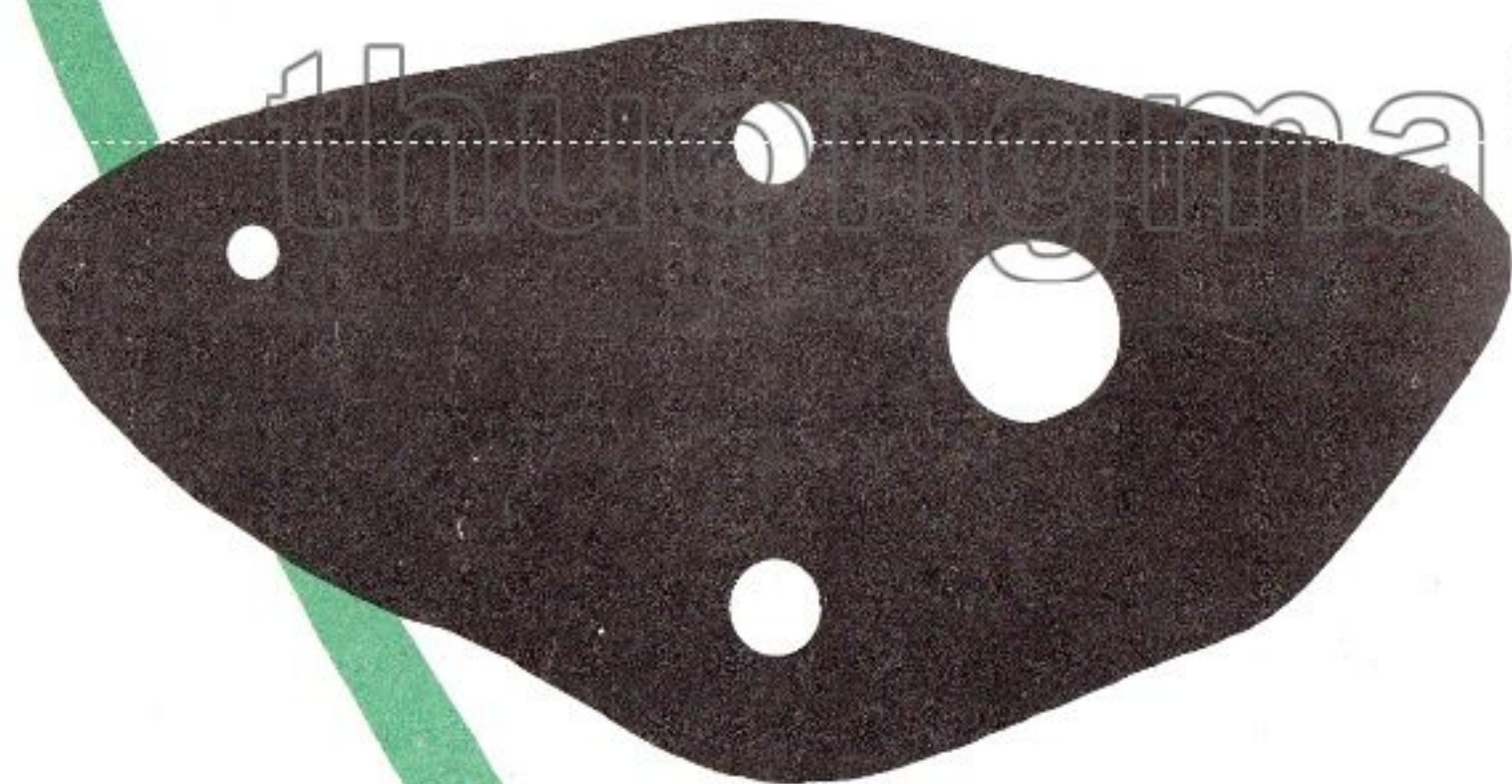
EM LÀM, EM CHƠI :

Lấy miếng bìa đem chọc thủng mấy lỗ làm
những ngôi sao. Giơ lên ánh đèn, em có
thấy sao nhấp nháy không ?

34. SAO SÁNG



Nhiều sao phát ra ánh sáng giống mặt trời.



Nhiều sao giống trái đất, không phát ra ánh sáng.

Sao nào ở gần, ta thấy sáng hơn.
Sao nào lớn cũng sáng hơn.
Những sao khác ở xa quá nên ta thấy nhỏ và mờ.



EM LÀM, EM CHƠI :

Lấy một chiếc hộp bằng bìa cứng đục thủng nhiều lỗ ở một đầu. Đặt đèn bấm vào trong hộp chiếu ra giả bộ làm những ngôi sao.



35. KHÔNG KHÍ Ở CHUNG QUANH TA

Cái gì đầy tờ báo vào người Mỹ?



Mỹ quạt, thấy mát.
Quạt đầy không khí vào người
nên Mỹ thấy mát.

Không khí ở trong túi.
Không khí ở chung quanh ta.



EM LÀM, EM CHƠI:

Thôi phòng một trái bóng hoặc một túi ny-lông.
Trong trái bóng hoặc túi ny-lông có gì?

36. NƯỚC LẤN VÀO KHÔNG KHÍ

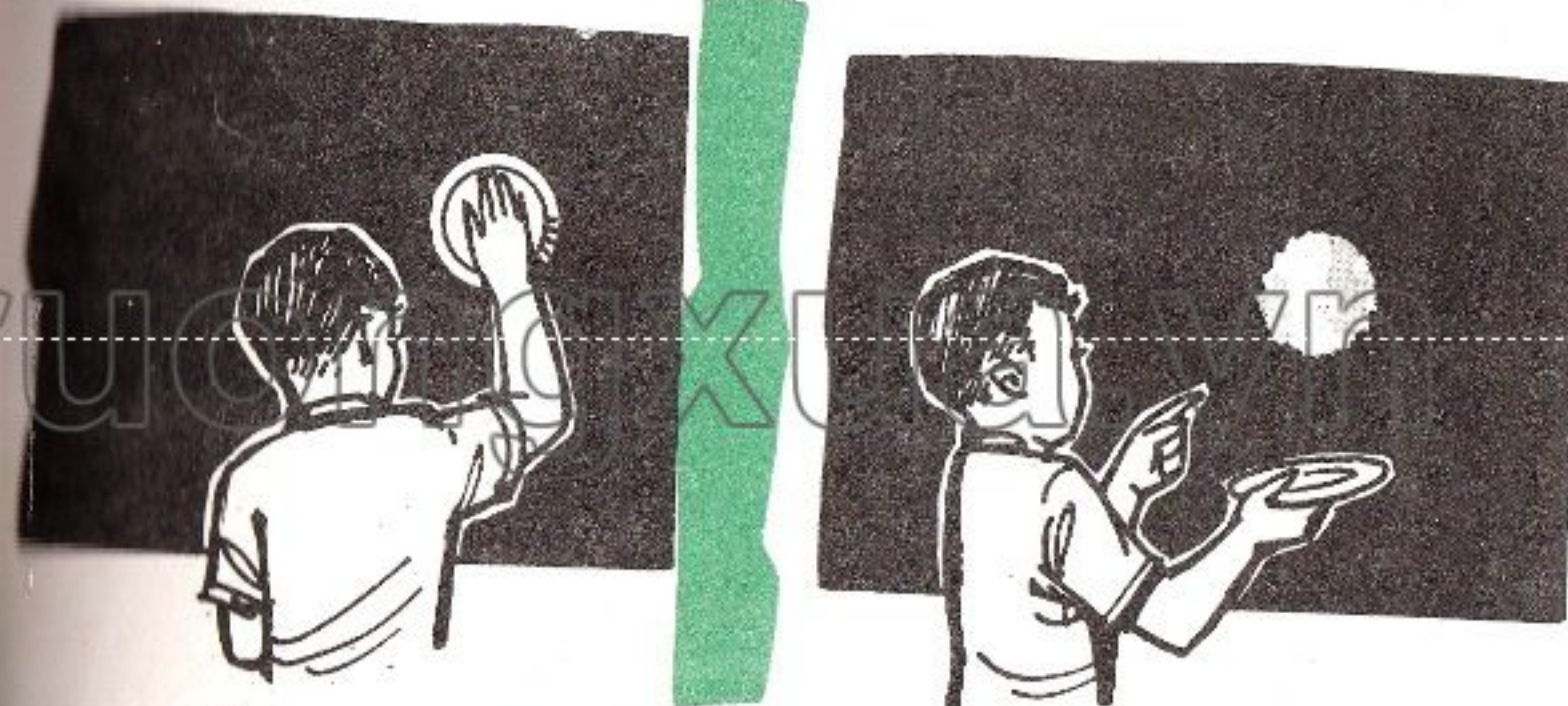


Nước thấm vào bìa hay đi đâu ?

Em hãy thử làm như hình vẽ :



Chùi bìa bằng khăn ướt.
Lấy cái đĩa úp lên bìa.



Chung quanh đĩa không còn nước nữa.
Nhưng ở dưới đĩa vẫn còn nước.
Nước không thấm vào bìa.
Vậy nước thấm đi đâu ?
Nước lặn vào không khí chung quanh bìa.

EM LÀM, EM CHƠI :

Đổ một ít nước vào ly. Lấy phan vạch mực nước.
Mấy ngày sau mực nước xuống thấp.
Nước đi đâu ?

37. MÂY

Nước trong ấm đang sôi.
Hơi nước thoát ra vòi ấm.
Đám hơi nước ở vòi ấm giống đám mây trên trời.



Nước ở dưới đất bốc lên lẫn vào không khí.
Nước lẫn trong không khí hợp thành những
đám mây.

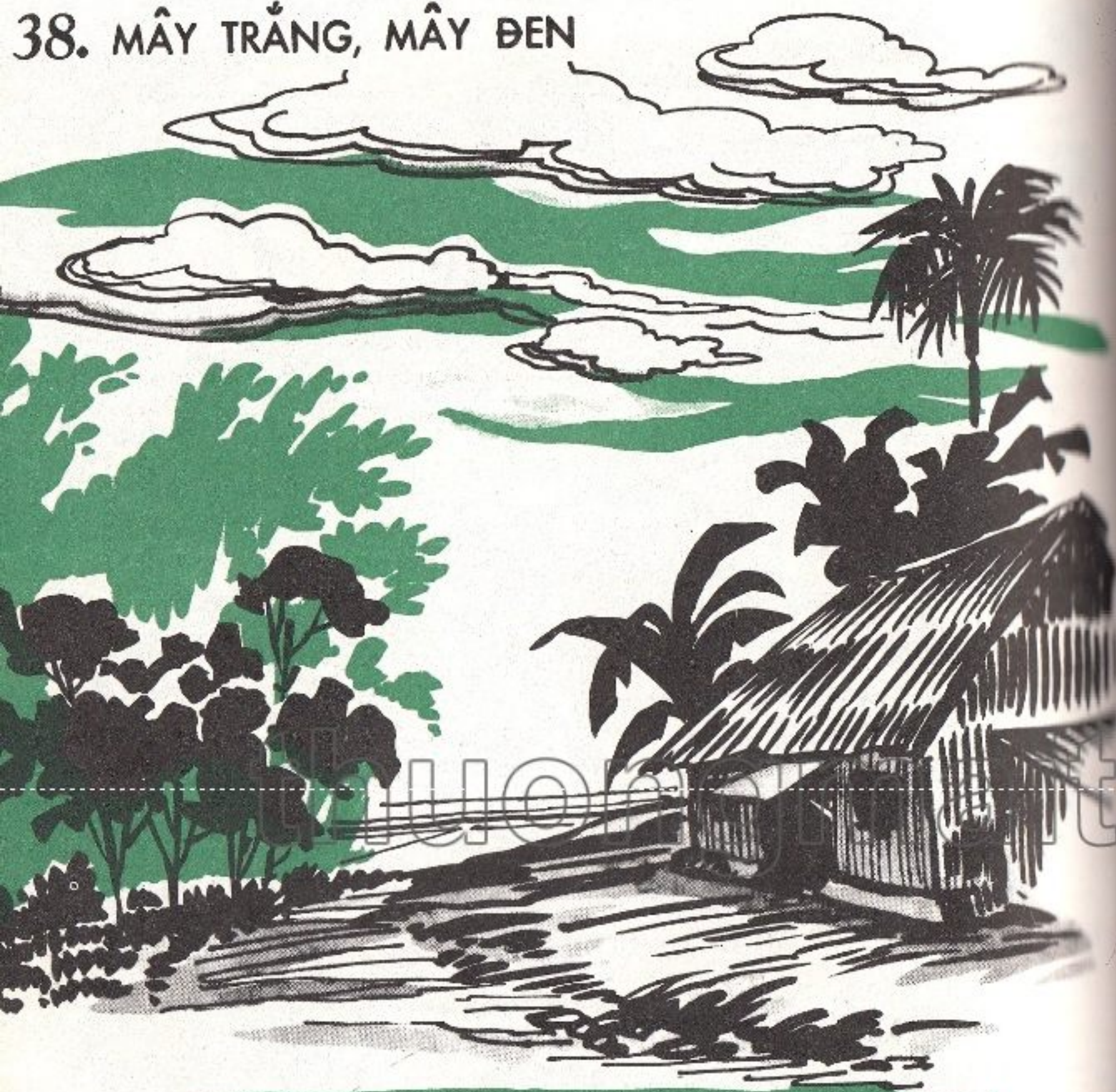
EM LÀM, EM CHƠI :

Làm ra mây theo hình vẽ :
Đồ đầy nước nóng vào chai, để một lúc.
Đồ bớt nước nóng ra.
Cho lửa vào trong chai.

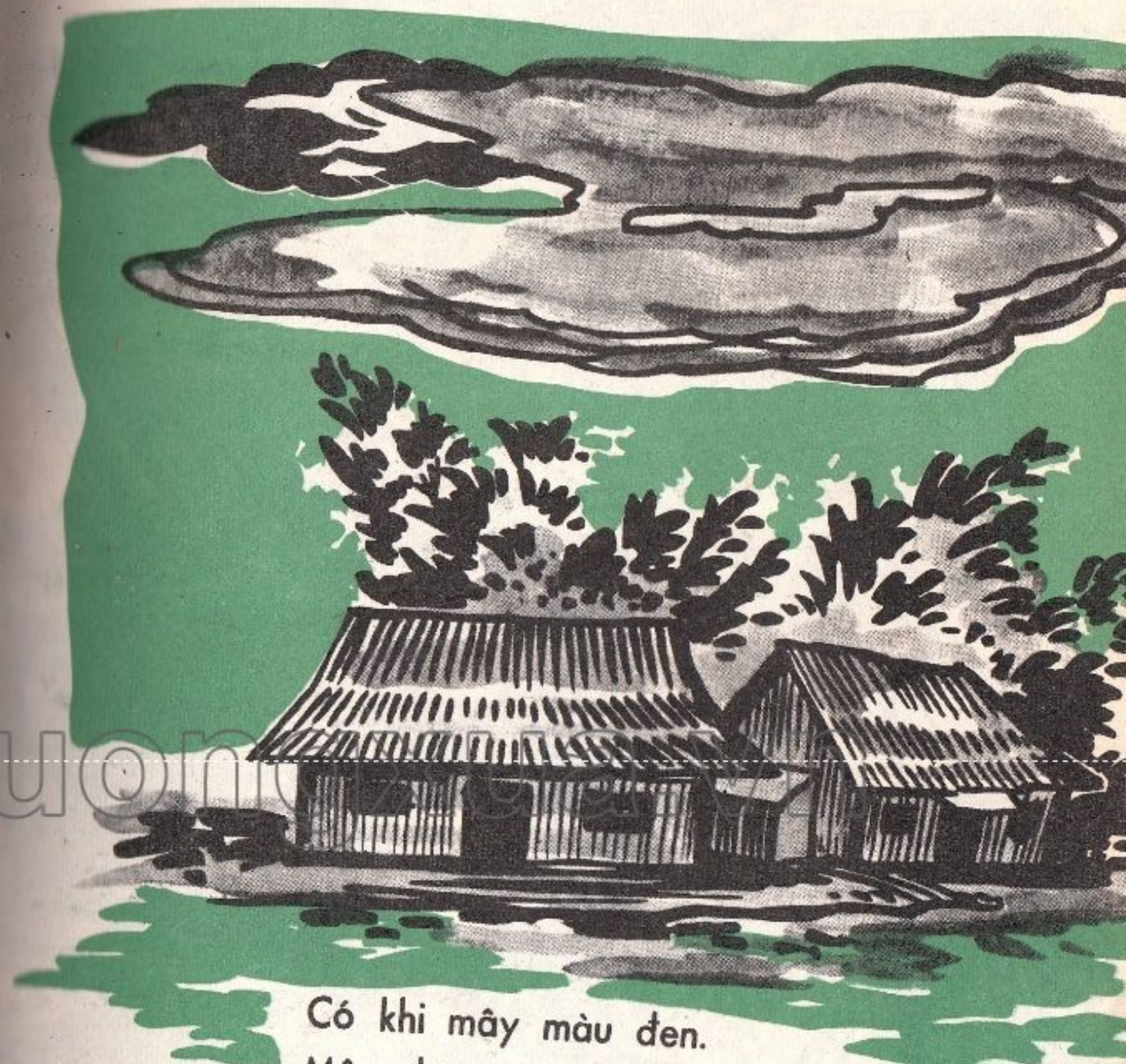


Đề một miếng đá trên miệng chai.

38. MÂY TRẮNG, MÂY ĐEN



Nhìn lên trời, em thấy có mây.
Mây trắng có những bụi nước nhỏ li-ti.
Mây trắng ở trên cao.



Có khi mây màu đen.
Mây đen có những hạt nước lớn.
Mây đen ở thấp hơn mây trắng.

EM LÀM, EM CHƠI:

- 1 – Dùng viết chì màu vẽ cảnh trời có mây.
- 2 – Dùng bìa cắt hình mây.

39. MƯA

Gió thổi mạnh đẩy mây đen tới.

Trời tối sầm lại.

Những giọt nước lớn trên mây nặng quá nên
rơi xuống.

Trời mưa.



Những giọt nước trên mây đã rơi xuống hết.
Trời không còn mây đen.
Trời tạnh.



EM LÀM, EM CHƠI :

Cầm một miếng kính để gần chỗ vòi ấm nước
đang sôi.

Em thấy gì ?

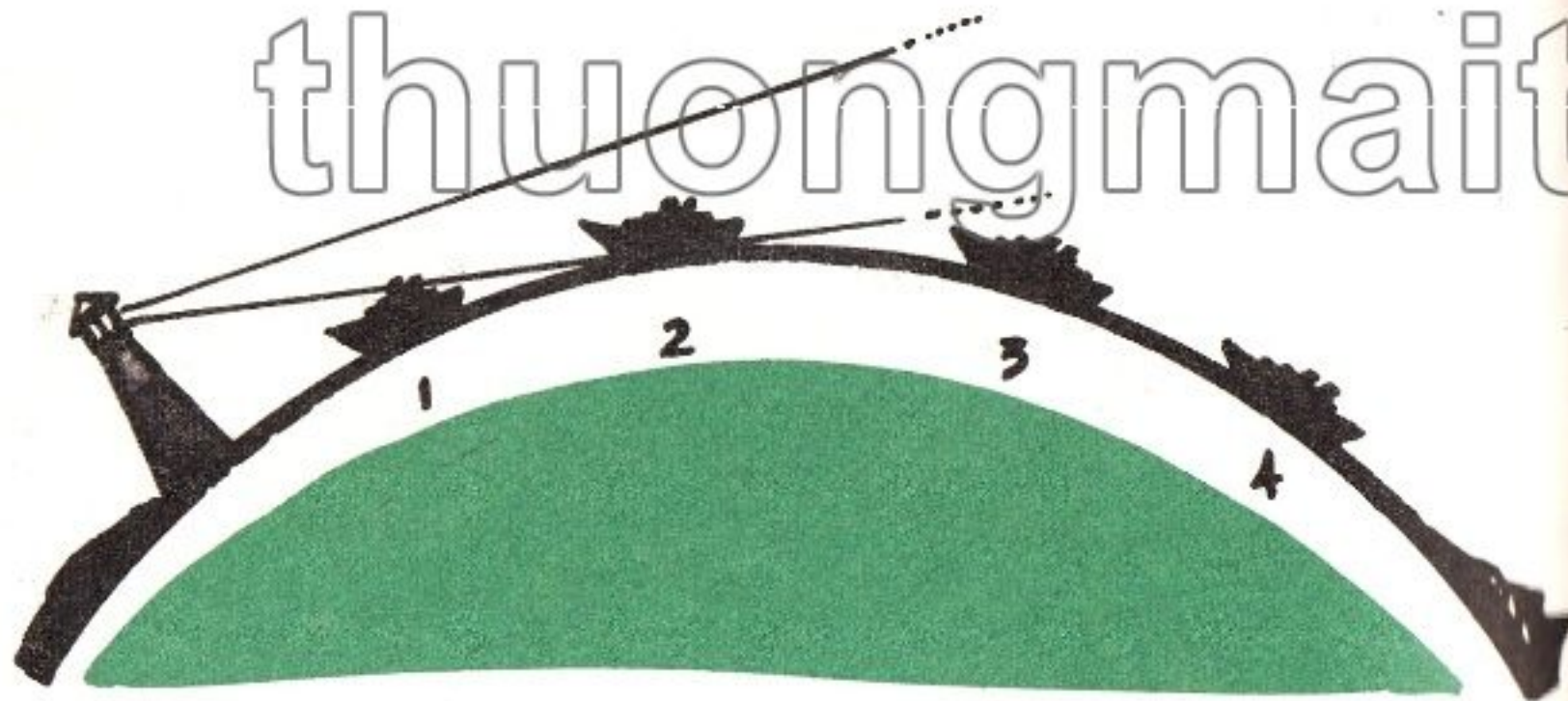
Có giống trời mưa không ?

40. BÀI ÔN

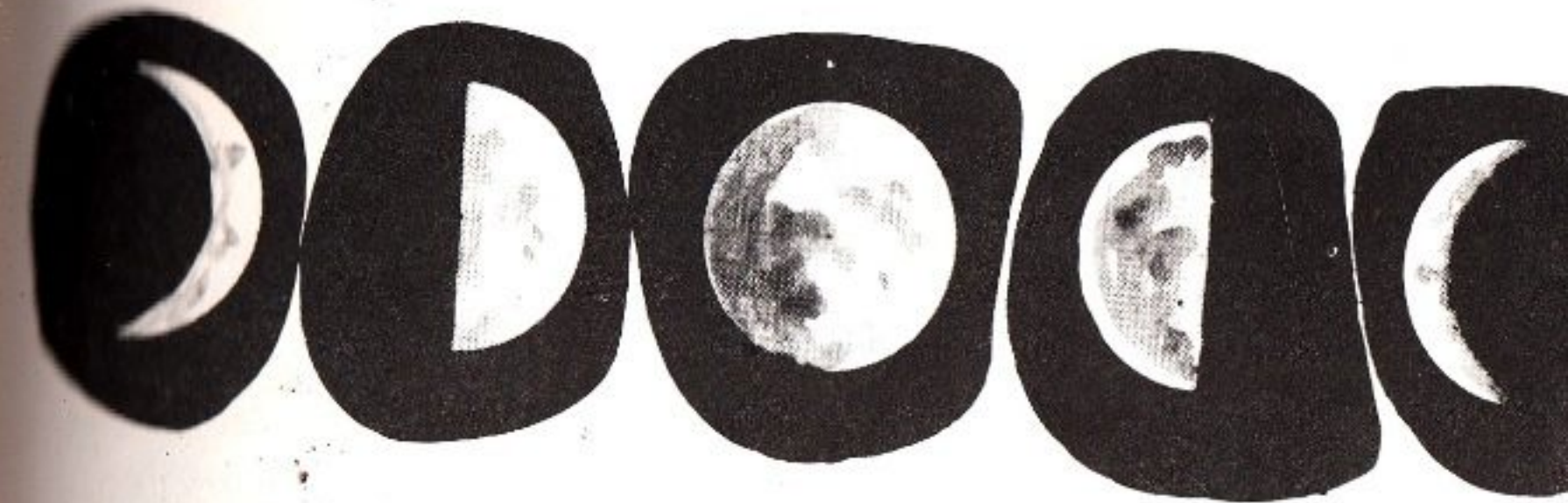


1

Hình tròn nào chỉ mặt trời ?
Hình tròn nào chỉ trái đất ?
Hình tròn nào chỉ mặt trăng ?



Đứng trên đèn biển, ta có thể trông thấy những
tàu nào ?



Hình nào chỉ trăng tròn ?
Những hình nào chỉ trăng khuyết ?
Những hình nào chỉ trăng lưỡi liềm ?



Mưa ở đâu rơi xuống ?
Trên mây đen có gì chiếu sáng ?

CHƯƠNG V

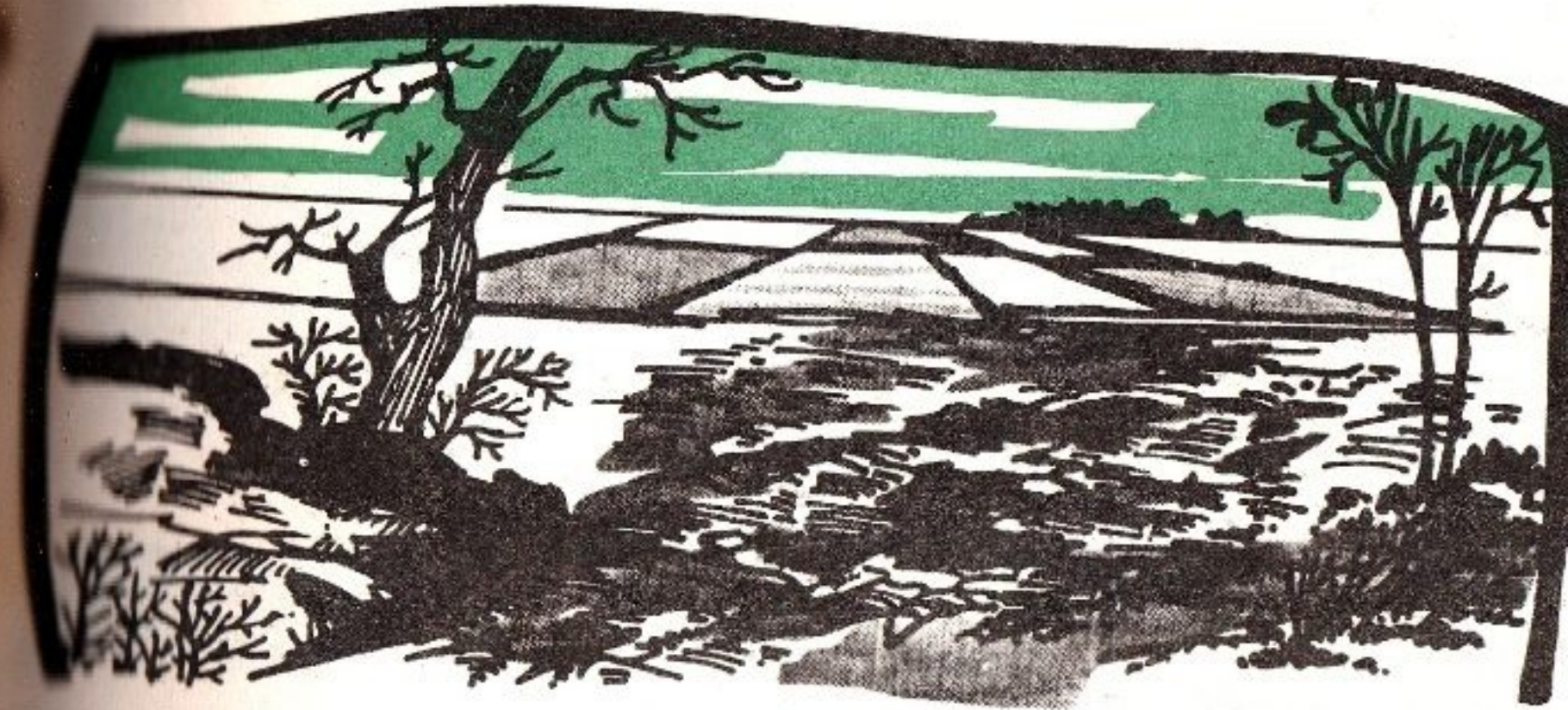
thuongmaitrung.vn MÙA



41. MÙA NẮNG



Trời nắng chang chang.
Bầu trời xanh ngắt.
Chỉ có vài đám mây trắng.



Vào mùa nắng, ngày nào cũng có mặt trời.
Cây cỏ héo khô. Đất nứt nẻ.
Tại sao ?

Ra nắng, người ta đội nón,
che dù.



EM LÀM, EM CHƠI:



Em dùng thứ nào che đầu khi ra nắng ?

42. MÙA NẮNG (tiếp theo)

Mùa nắng, em chơi ở chỗ có bóng mát.

Má em phơi quần áo.

Bà Tư làm gì?

Ông Tư tưới cây.



Nhà nông gặt lúa.



Mùa nắng hay cháy nhà. Tại sao?

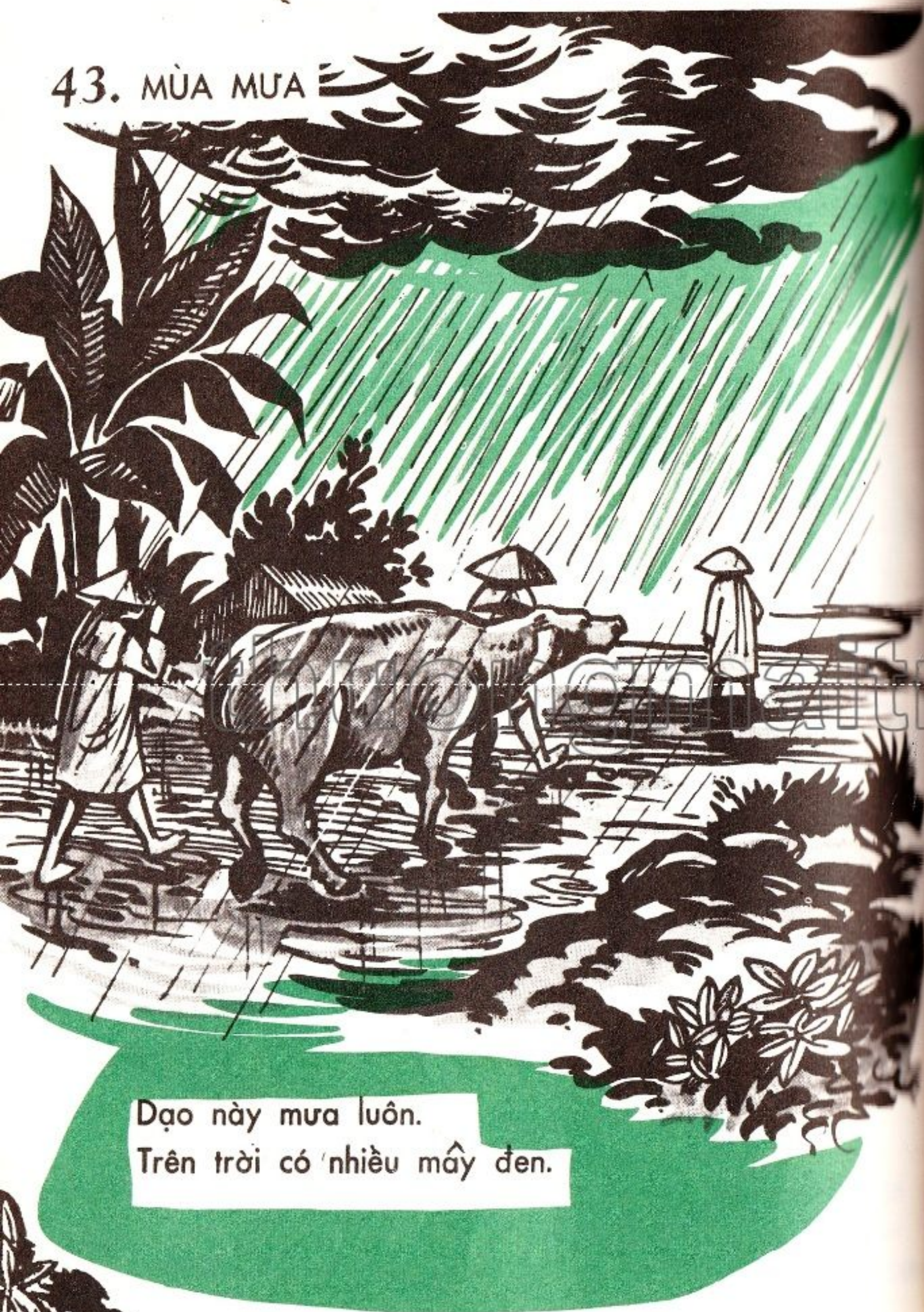
EM LÀM, EM CHƠI :

Nắm tay nhau, vừa đi vừa hát theo nhịp chân
bước :

Giung giăng, giung giẻ,
Dắt trẻ đi chơi,
Đến cửa nhà trời,
Lạy cầu, lạy mẹ,
Cho cháu về quê,
Cho dê đi học,
Cho cóc ở nhà,
Cho gà bới bếp,
Lâu lâu lại hụp.



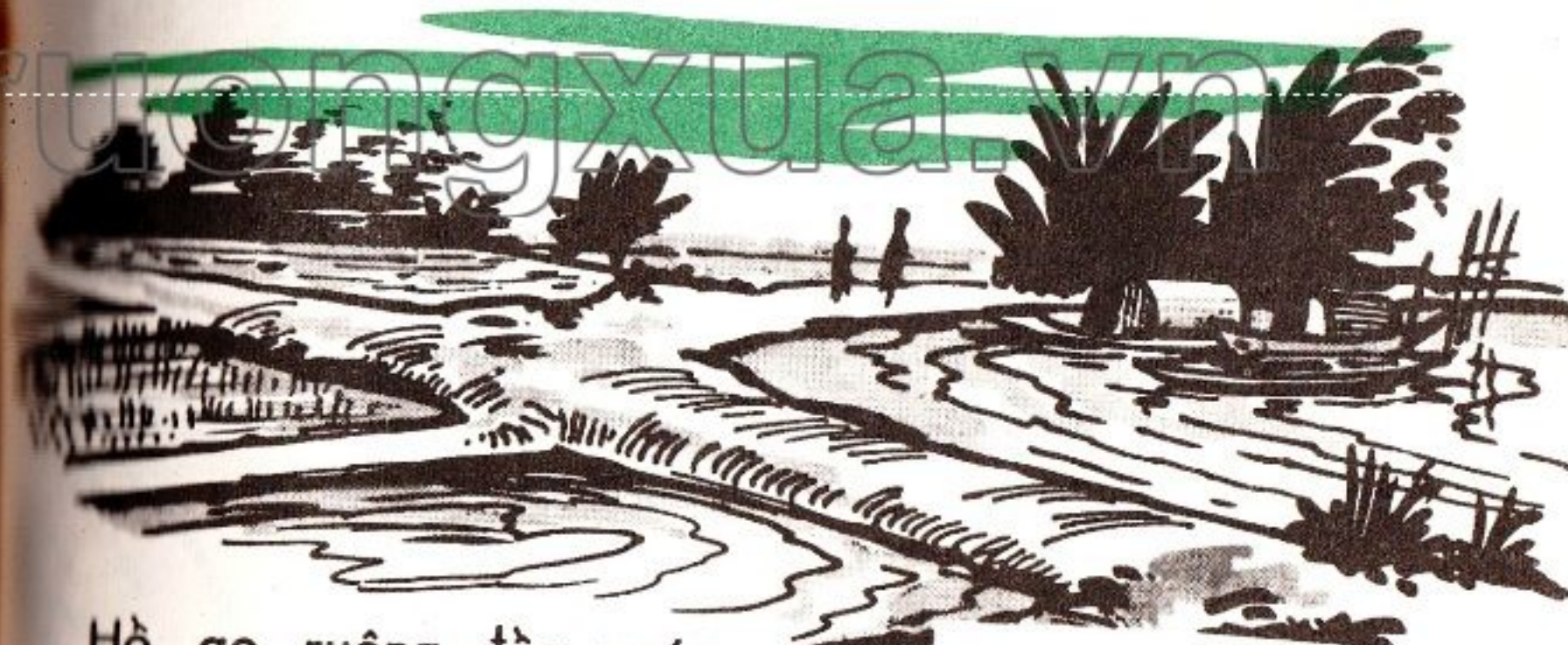
43. MÙA MƯA



Dạo này mưa luôn.
Trên trời có nhiều mây đen.



Đường ngõ lầy lội.



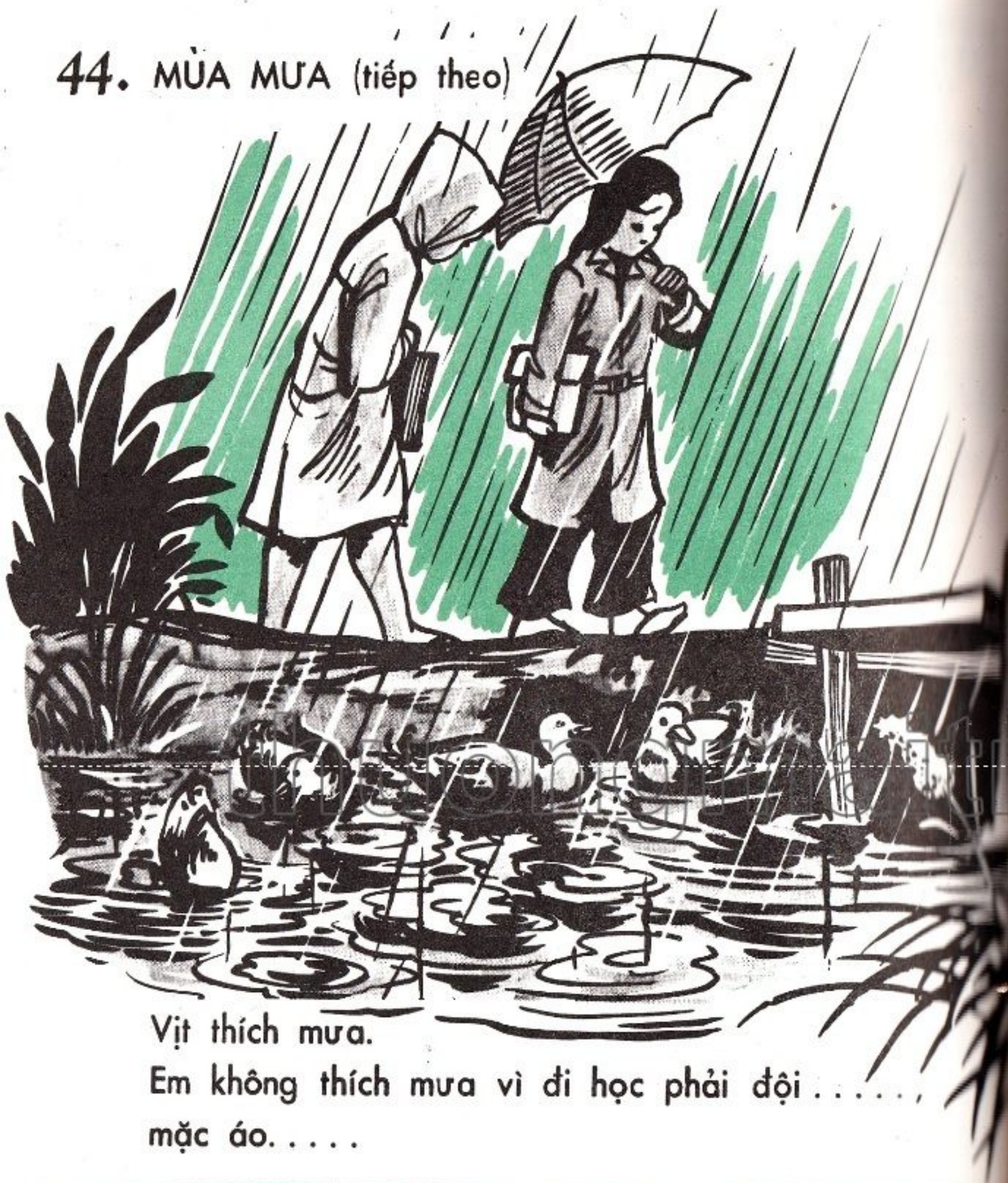
Hồ, ao, ruộng đầy nước.

Nước sông lên cao.

EM LÀM, EM CHƠI:

Vẽ cảnh mưa : có những giọt mưa rơi xuống,
có chớp.

44. MÙA MƯA (tiếp theo)



Vịt thích mưa.

Em không thích mưa vì đi học phải đội
mặc áo.

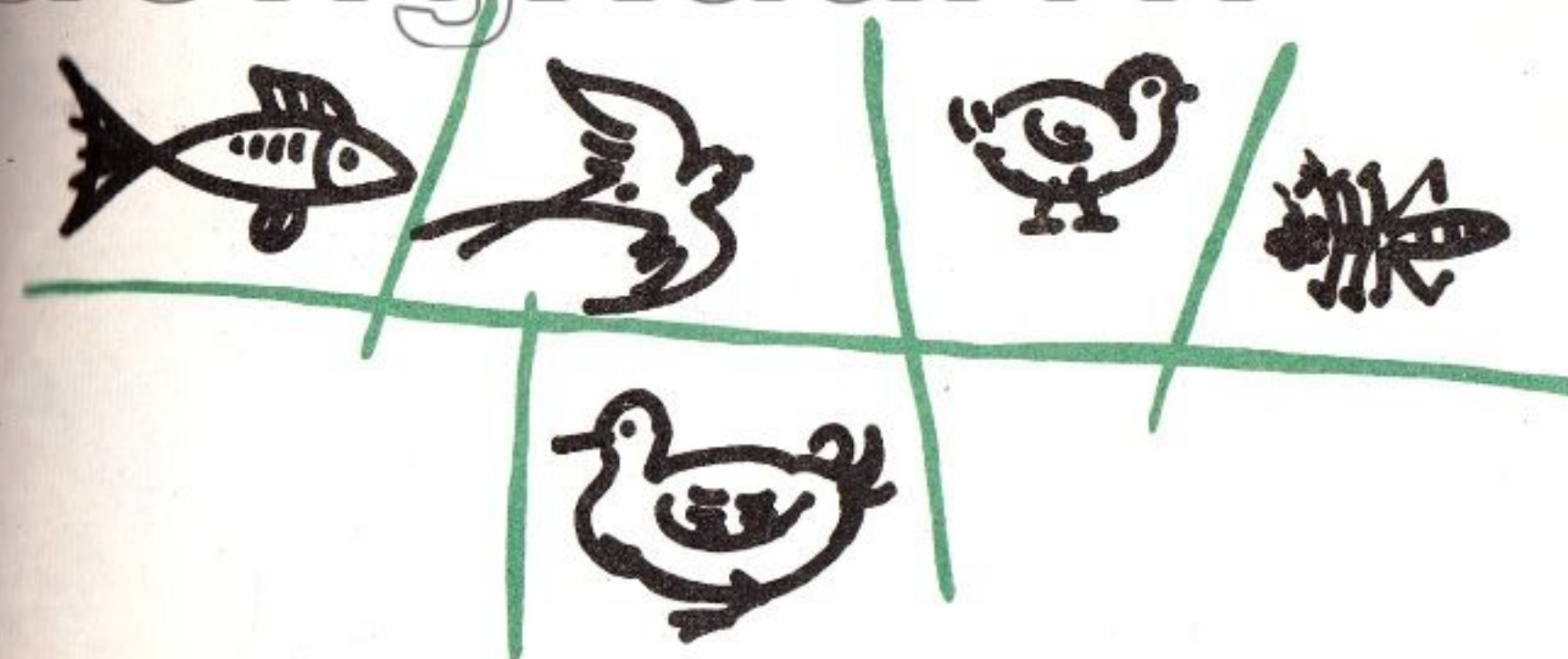
Quần áo phơi lâu khô.



Cây cỏ xanh tốt vì có mưa.

EM LÀM, EM CHƠI :

Viết tên các con vật dưới hình vẽ.



Con nào thích mưa ?

Con nào không thích mưa ?



45. MÙA XUÂN

Tháng giêng, tháng hai, tháng ba là mùa Xuân.
Trời trong sáng; khí trời ấm áp.

Cây cối nảy mầm, hoa nở nhiều; bướm lượn.
Mọi người ưa ngắm cảnh mùa Xuân.

EM LÀM, EM CHƠI:

Kể một vài thứ hoa mà em thấy vào mùa Xuân.

46. MÙA XUÂN (tiếp theo)



Chim, bướm, gà đang làm gì ?
Về mùa Xuân, em thích những
trò chơi nào ?



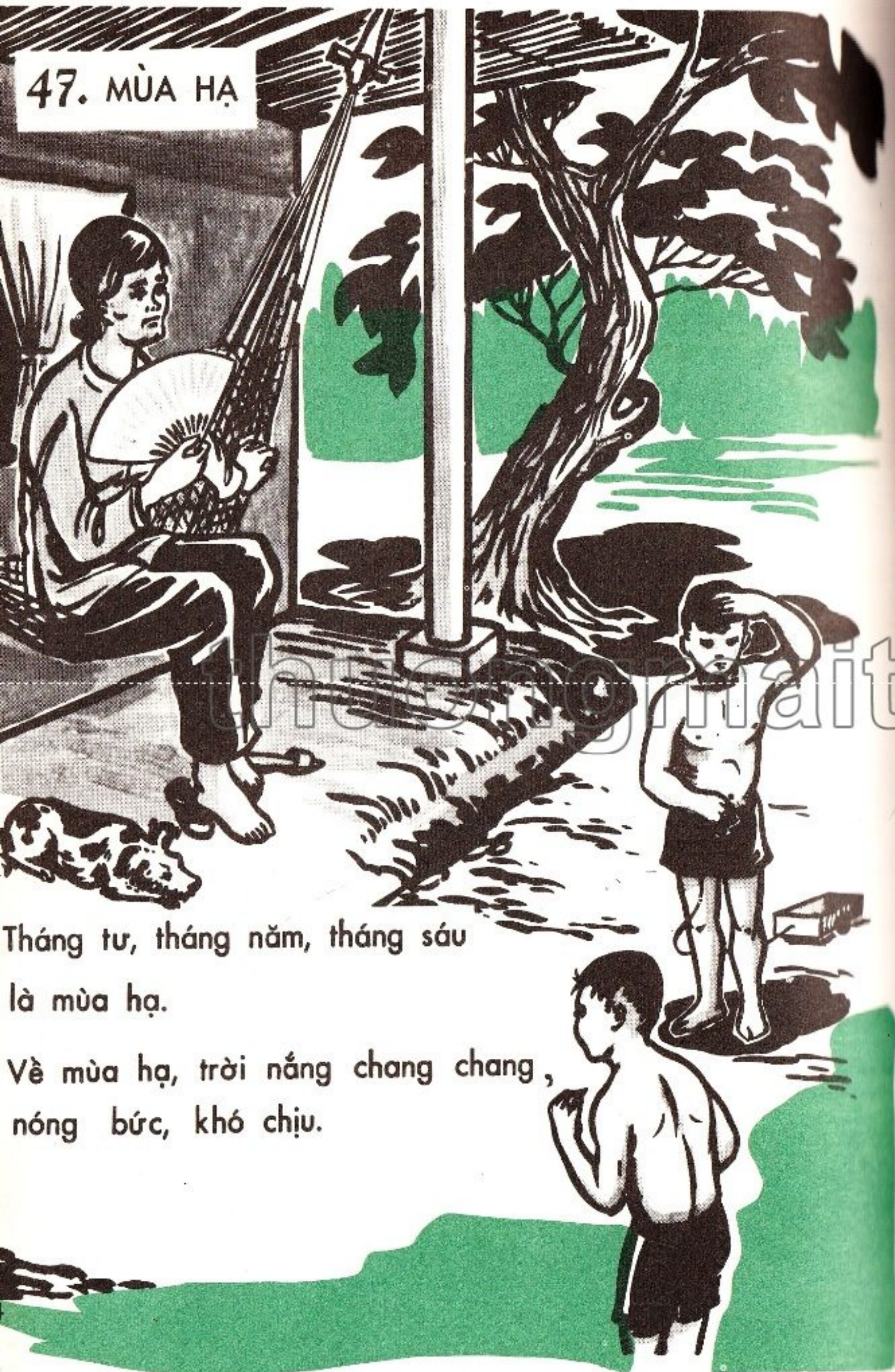
Về mùa Xuân, nhà nông trồng cây, bón cây.

EM LÀM, EM CHƠI :

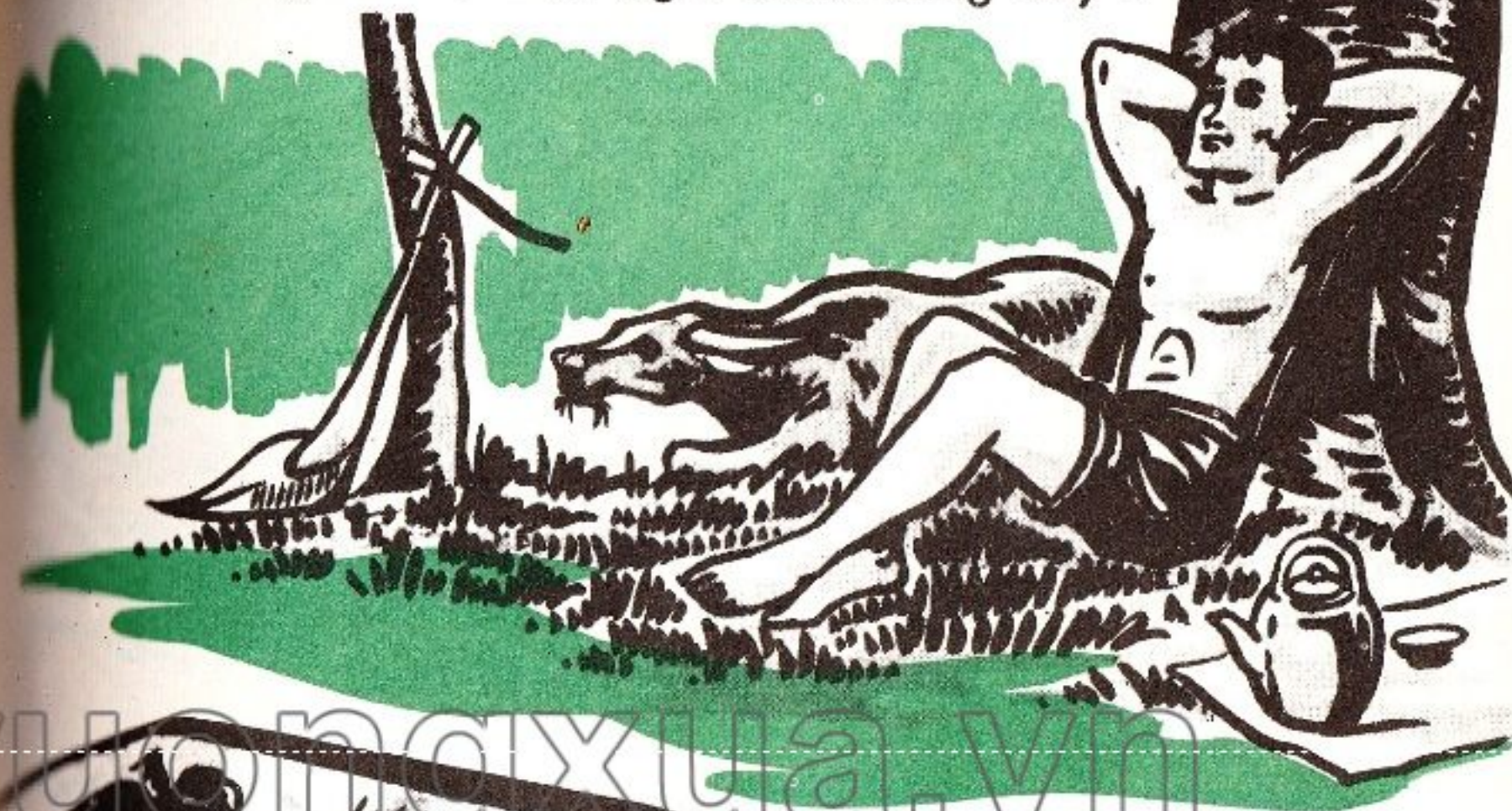
- 1 – Kể những con chim hay bay lượn về mùa xuân.
- 2 – Mùa xuân, đi học không cần mang áo đi mưa.

Vì sao ?

47. MÙA HẠ



Tại sao người và trâu nghỉ dưới bóng cây ?



Về mùa hạ thường có
mưa to, gió lớn.

EM LÀM, EM CHƠI :

Gấp cái quạt theo hình vẽ.



48. MÙA HẠ (tiếp theo)



Mùa hạ, bãi biển đông người tắm.



Trẻ em tắm, trâu cũng tắm.



Trẻ em đang làm gì?

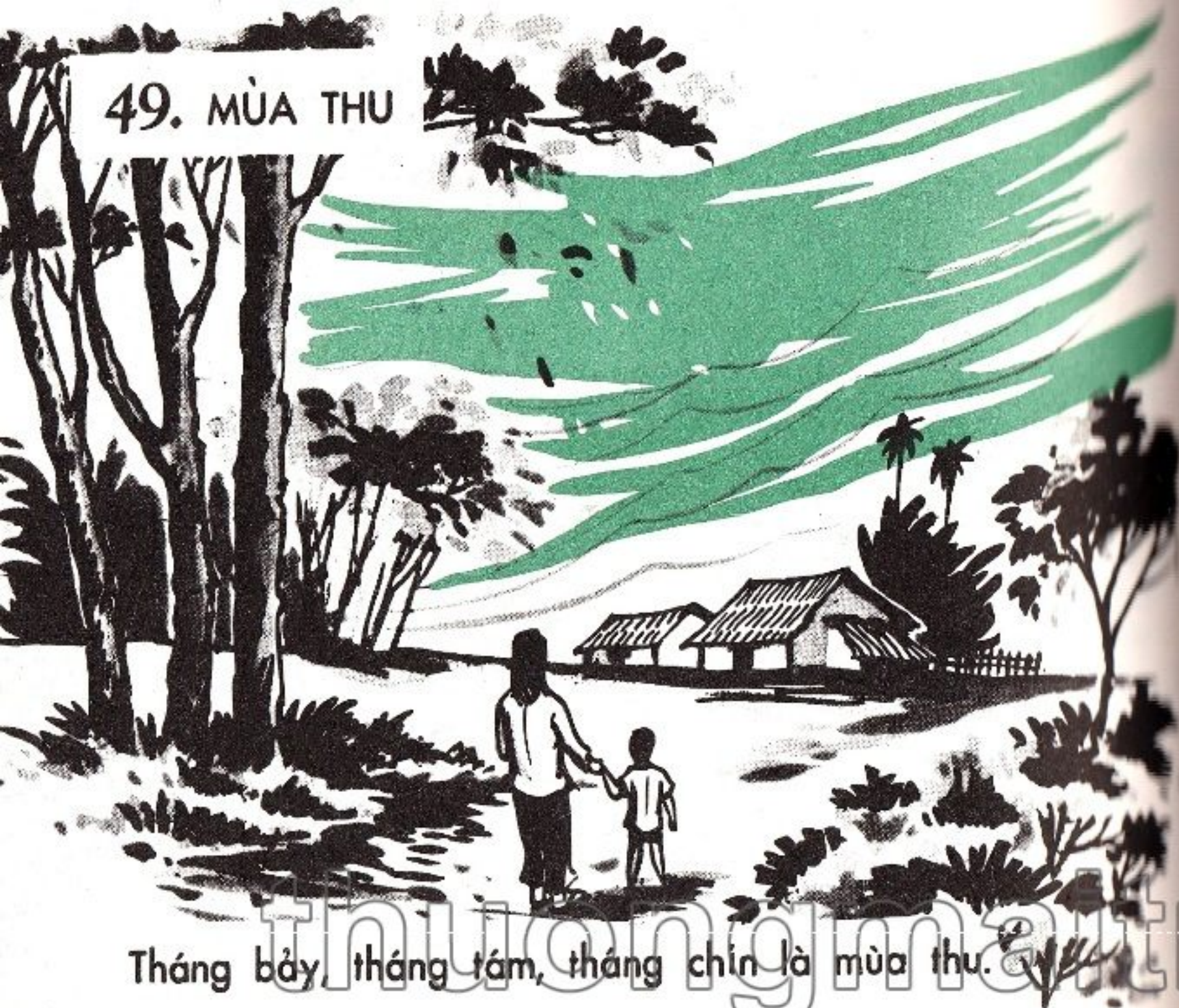
Nhà nông gặt lúa, gieo mạ, hái trái.



EM LÀM, EM CHƠI:

- 1 — Em chơi đá dế vào mùa nào?
- 2 — Làm cái điều hình vuông.

49. MÙA THU



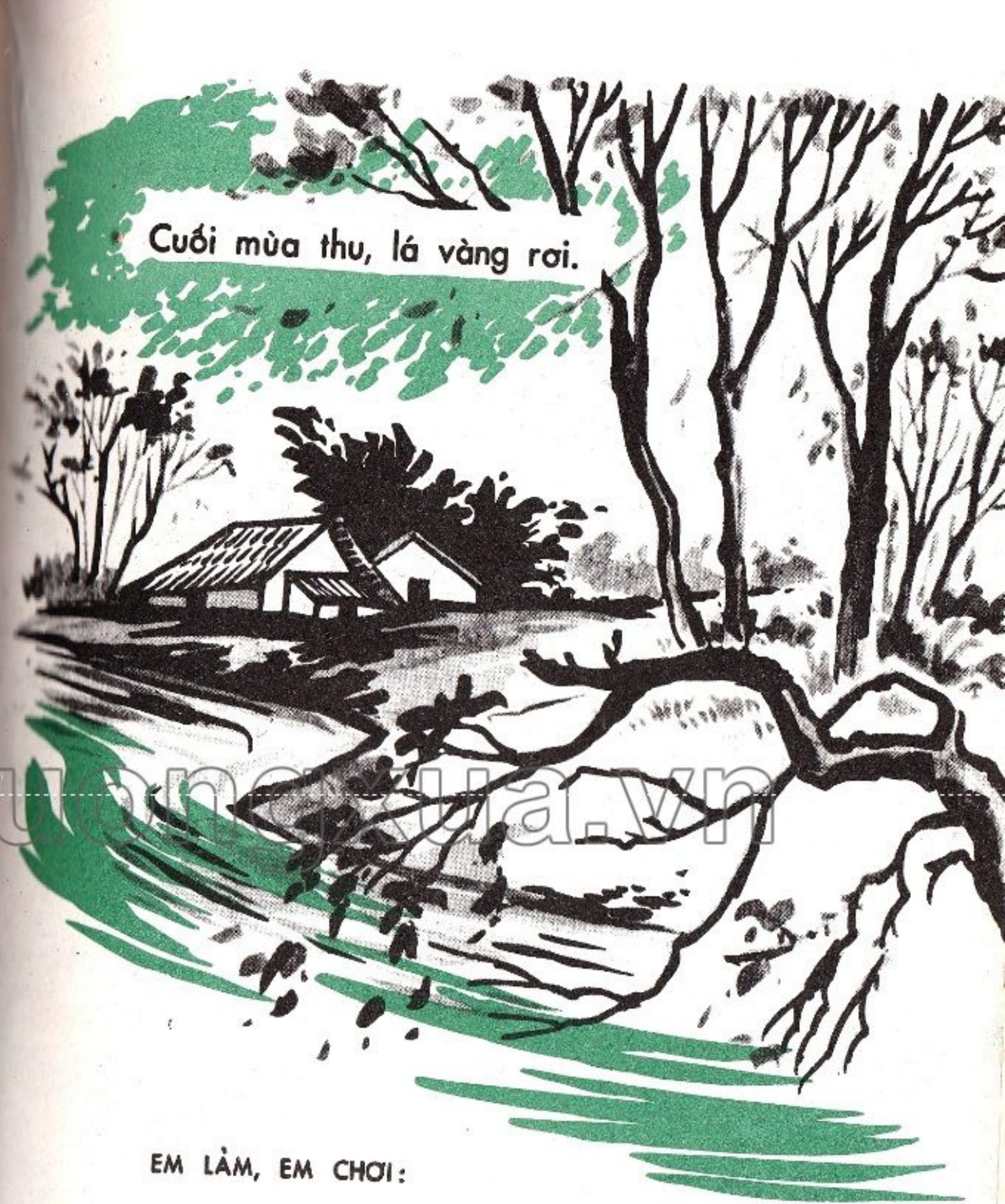
Tháng bảy, tháng tám, tháng chín là mùa thu.

Về mùa thu, khí trời mát mẻ.

Mùa thu, các em lại bắt đầu đi học.



Cuối mùa thu, lá vàng rơi.



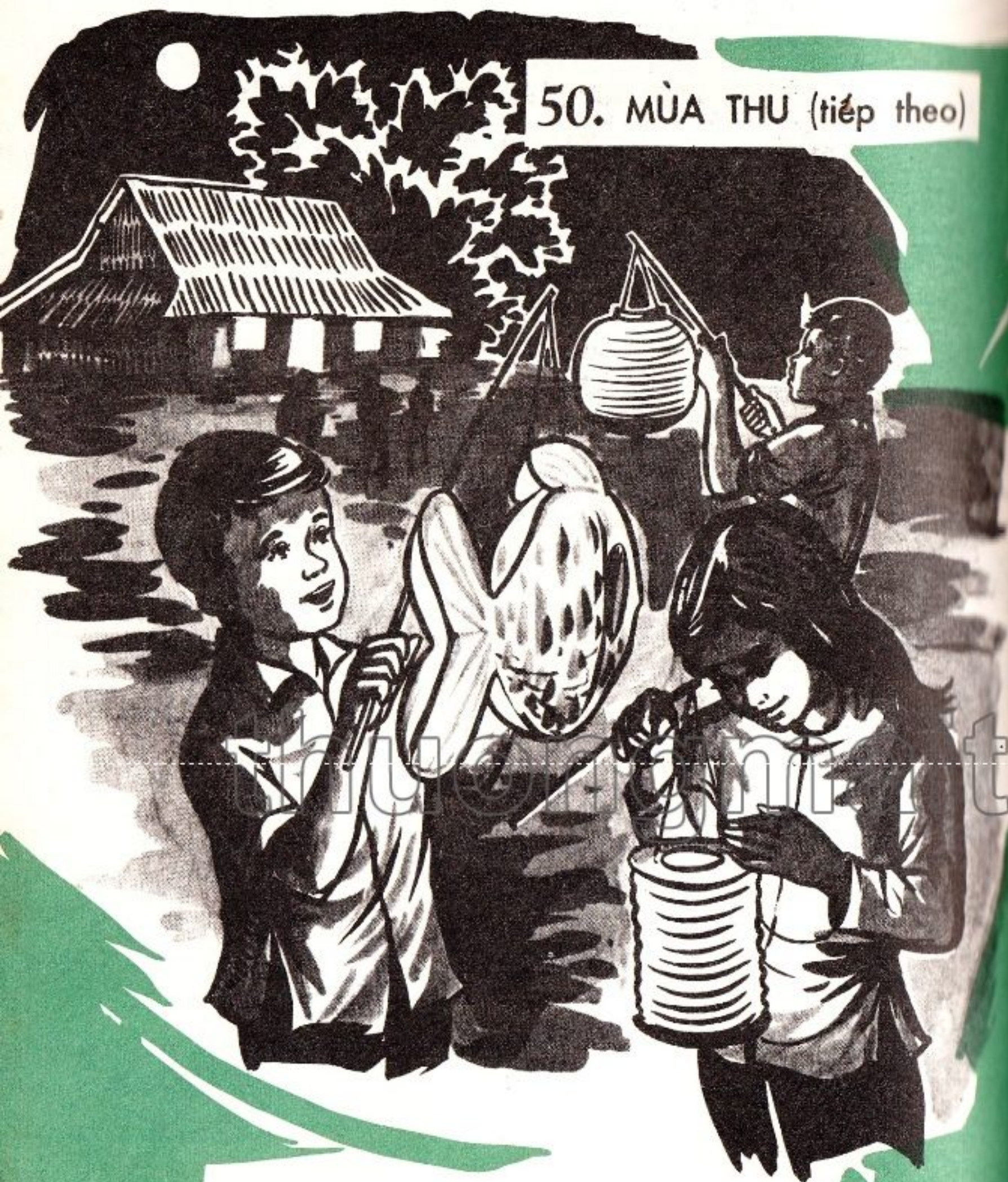
EM LÀM, EM CHƠI:

Viết câu trả lời vào tập:

Mùa xuân bầu trời....., khí trời.....

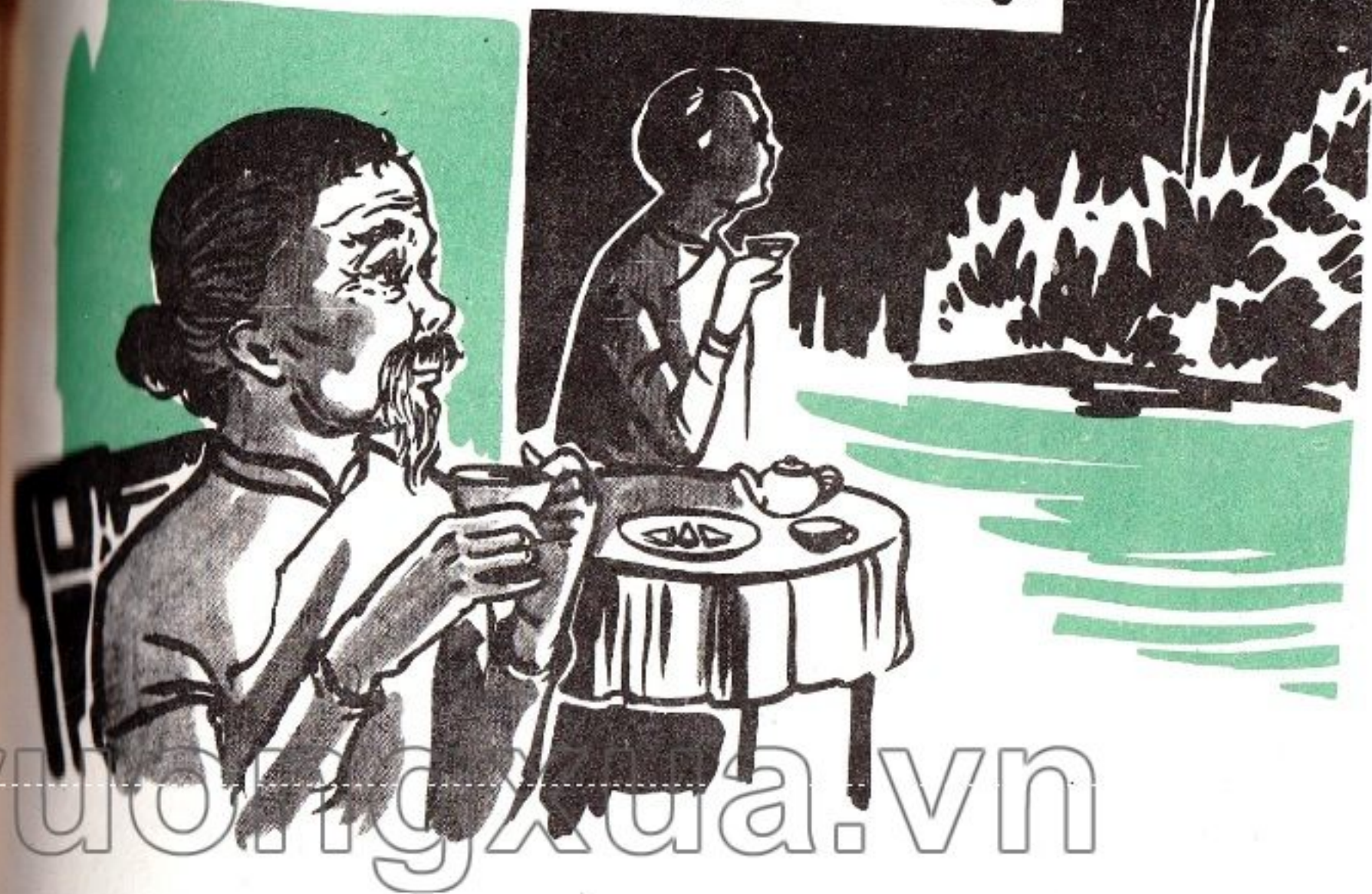
Mùa thu bầu trời....., khí trời.....

50. MÙA THU (tiếp theo)



Tết Trung-thu trăng tròn và đẹp quá.
Mấy em này đang làm gì đấy ?

Vài ba ông già trò-chuyện dưới trăng.



Nhà nông hái bưởi, hái bông.

EM LÀM, EM CHƠI :

- 1 — Mùa thu, em có những trò chơi nào ?
- 2 — Đèn Trung-thu hình con gì ? hình đồ vật nào ?



52. MÙA ĐÔNG (tiếp theo)



Về mùa đông, em thích
những trò chơi nào ?

Vài loài chim

bay về phương nam để tránh lạnh.

Đầu mùa đông, nhà nông gặt lúa, cày ruộng.

EM LÀM, EM CHƠI :

- 1 – Vẽ vài cánh chim bay.
- 2 – Giấu một vật nhỏ trong một nắm tay, nắm cả hai tay lại rồi hát để đoán các bạn :



Tập tầm vông,
Tay không, tay có.
Tập tầm vó,
Tay có, tay không.
Tay nào có ?
Tay nào không ?

53. BÀI ÔN



Mùa nào có cảnh này ?



Em múa lân về mùa nào ?

Em thả diều, đá dế về mùa nào ?



Cảnh này ở vào mùa nào ?

Về mùa nào em được ăn những
trái này ?



CHƯƠNG VI
THÌ GIỜ



54. GIỜ

Em đi học lúc mấy giờ ?
Em tan học lúc mấy giờ ?

Ta coi đồng hồ
để biết giờ.

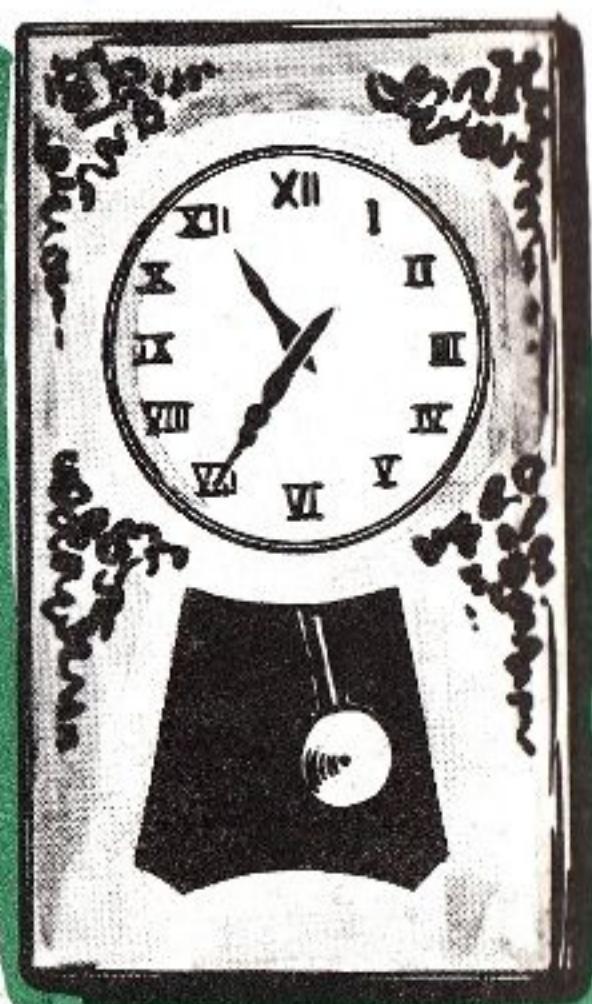


EM LÀM, EM CHƠI:

Ngày chủ nhật, em ghi vào sổ tay
những giờ:

thức dậy, học bài, ăn bữa trưa,
ăn bữa chiều, đi ngủ.





56. MẶT ĐỒNG-HỒ

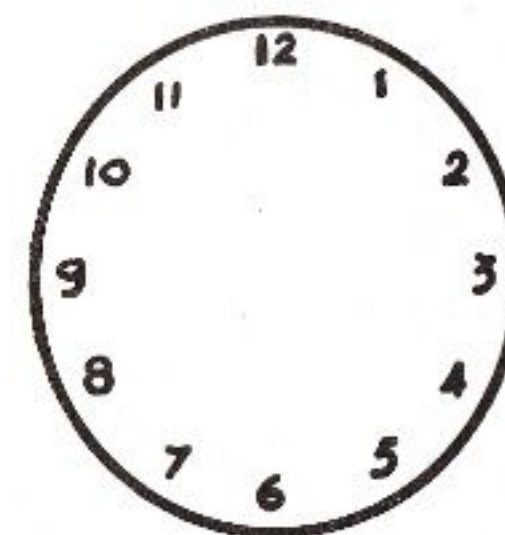
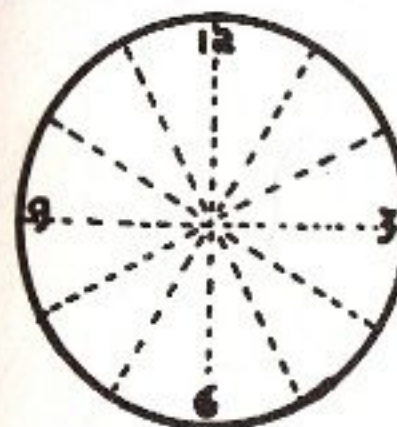
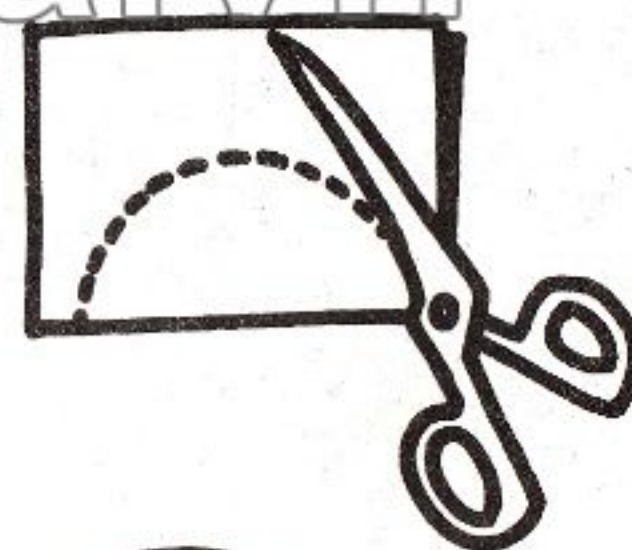
Trên mặt đồng-hồ có mấy số ?
Từ số nào đến số nào ?



Trên mặt đồng-hồ có mấy kim ?
Hai kim có bằng nhau không ?
Hai kim quay trên mặt đồng-hồ.

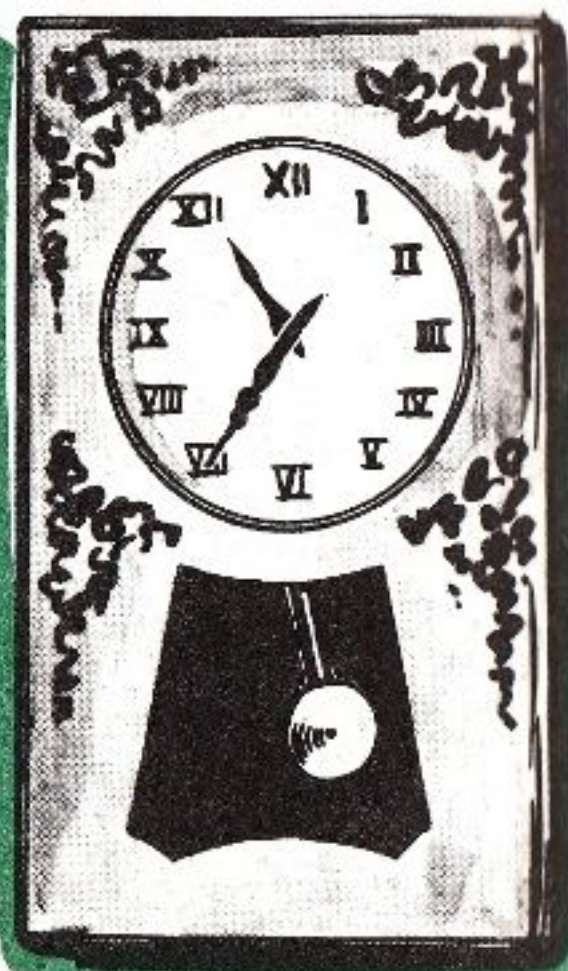
EM LÀM, EM CHƠI:

Cắt bìa làm mặt đồng-hồ có vòng số (bằng mặt đồng-hồ báo thức).





56. MẶT ĐỒNG-HỒ



Trên mặt đồng-hồ có mấy số ?
Từ số nào đến số nào ?

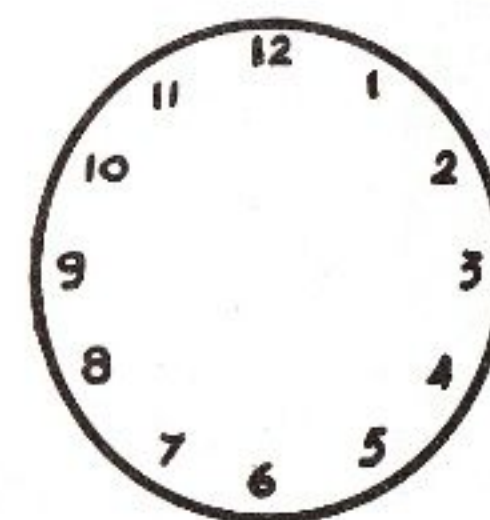
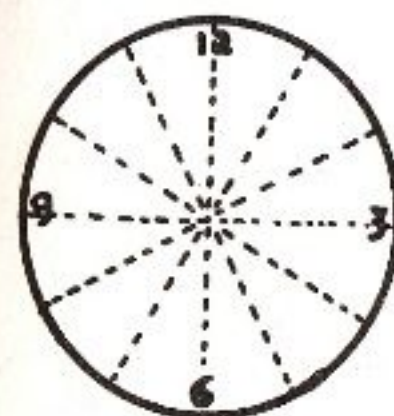
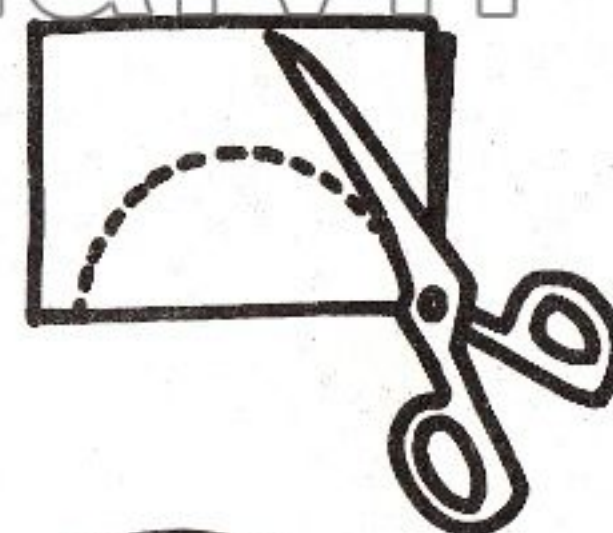


Trên mặt đồng-hồ có mấy kim ?
Hai kim có bằng nhau không ?
Hai kim quay trên mặt đồng-hồ.



EM LÀM, EM CHƠI:

Cắt bìa làm mặt đồng-hồ có vòng số (bằng mặt đồng-hồ báo thức).





57. GIỜ, PHÚT

Mỹ nói : « Kìa anh Lê, hai kim đồng hồ đứng yên một chỗ.»

— « Mỹ đợi một chút, kim dài sắp quay »

Kim dài chỉ số 3, kim ngắn đã tới số 1 chưa ?



Kim dài chỉ số 6, kim ngắn đã tới số 1 chưa ?

Kim nào quay nhanh ?

Kim nào quay chậm ?



Kim dài trở về tới số 12,
đã quay đủ một vòng.

Kim ngắn chỉ số 1, là 1 giờ.
Kim dài chỉ phút.
Kim ngắn chỉ giờ.

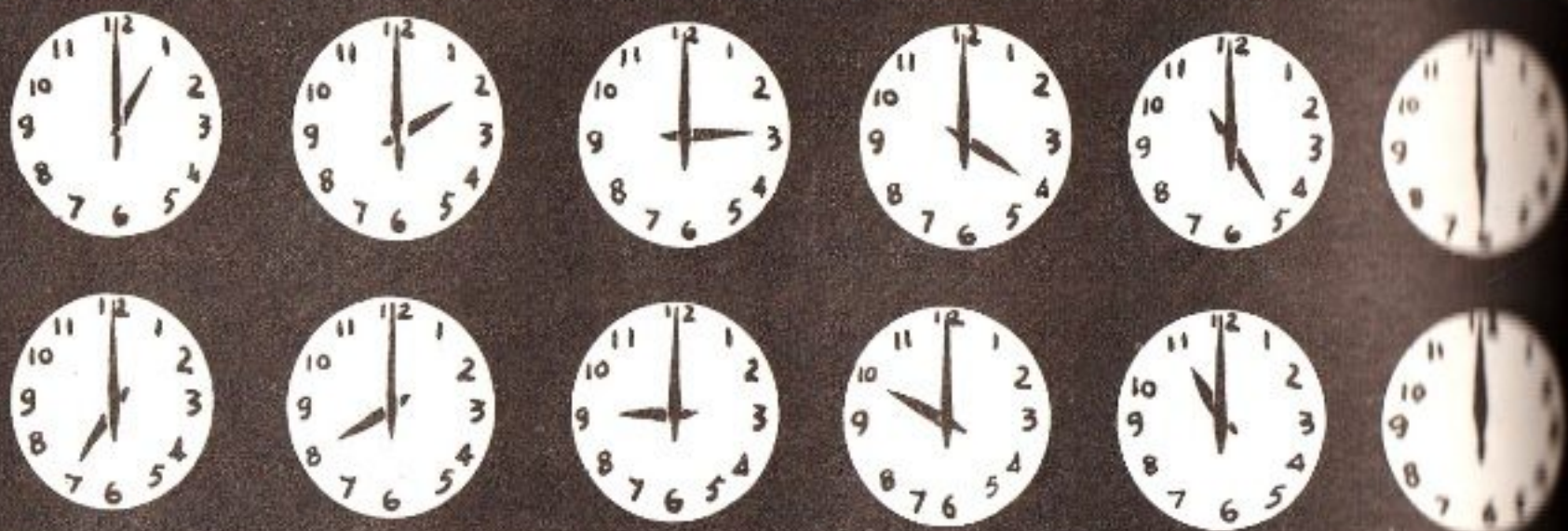
EM LÀM, EM CHƠI :

Cả lớp chia làm hai bè A và B.

Bè A hô :

Bè B hô theo :

- « Kim dài » « phút »
- « Kim ngắn » « giờ »
- « Giờ » « kim ngắn »
- « Phút » « kim dài »



58. XEM GIỜ

Kim giờ chỉ chính giữa số 1, là vừa đúng mấy giờ ?

Kim giờ chỉ chính giữa số 2, là vừa đúng mấy giờ ?



Kim giờ chỉ vừa đúng 1 giờ.
Kim giờ chỉ quá 1 giờ.
Kim giờ chỉ gần tới 2 giờ.



Kim giờ chỉ vừa đúng mấy giờ ?

Kim giờ chỉ quá mấy giờ ?

Kim giờ chỉ gần tới mấy giờ ?

EM LÀM, EM CHƠI :

Dùng mặt đồng-hồ đã làm kỳ trước có vòng 12 số.
Làm thêm kim giờ bằng bìa cứng rồi dùng kim



ghim dính kim giờ vào giữa mặt ấy. Bẻ đầu kim nhọn đằng sau mặt đồng-hồ xuống.

59. XEM GIỜ, PHÚT



Gia đình Mỹ bắt đầu ăn cơm.

Đồng-hồ chỉ đúng 12 giờ.

Em thấy kim giờ và kim phút chỉ số nào ?



Lúc 12 giờ 5 phút, kim phút chỉ số nào ?



Khi ăn cơm xong, Mỹ xem đồng-hồ.

Kim phút đã xoay từ số 12 đến số 6.

Kim phút đã xoay được nửa vòng.

Lúc đó là 12 giờ 30 phút.



Trên mặt đồng-hồ kim phút đã trở về số 12.

Kim phút xoay được một vòng, tức là 60 phút.

Đồng-hồ chỉ 1 giờ.

EM LÀM, EM CHƠI:

Dùng mặt đồng-hồ đã làm trước. Xoay 2 kim giờ và phút cho chỉ : 12 giờ, 12 giờ 5 phút, 12 giờ 10 phút, 12 giờ 15 phút, 12 giờ 30 phút, 1 giờ 30 phút, 1 giờ 35 phút, 1 giờ 40 phút, 1 giờ 45 phút, 1 giờ 50 phút, 1 giờ 55 phút ; 2 giờ, 2 giờ 10 phút, 2 giờ 25 phút, 2 giờ 45 phút.



Mỹ reo lên : « Đồng-hồ chạy rồi ! »

Ông Tư hỏi : « Sao con biết ? »

« Con nghe tiếng tích tắc, lại thấy quả lắc
đưa đi đưa lại ».

EM LÀM, EM CHƠI :

Em lấy mặt đồng-hồ làm kỳ trước.

Đồng-hồ này đứng lúc 9 giờ.

Em coi đồng-hồ treo thấy 12 giờ.

Em giả bộ vặn khóa phía sau đồng-hồ, bắt
chước tiếng tích tắc, quay kim phút cho
đồng-hồ chỉ đúng 12 giờ.

61. BỐC LỊCH

Lê vừa bóc tờ lịch ngày chủ-nhật.

Tờ lịch ngày chủ-nhật in trên giấy màu.



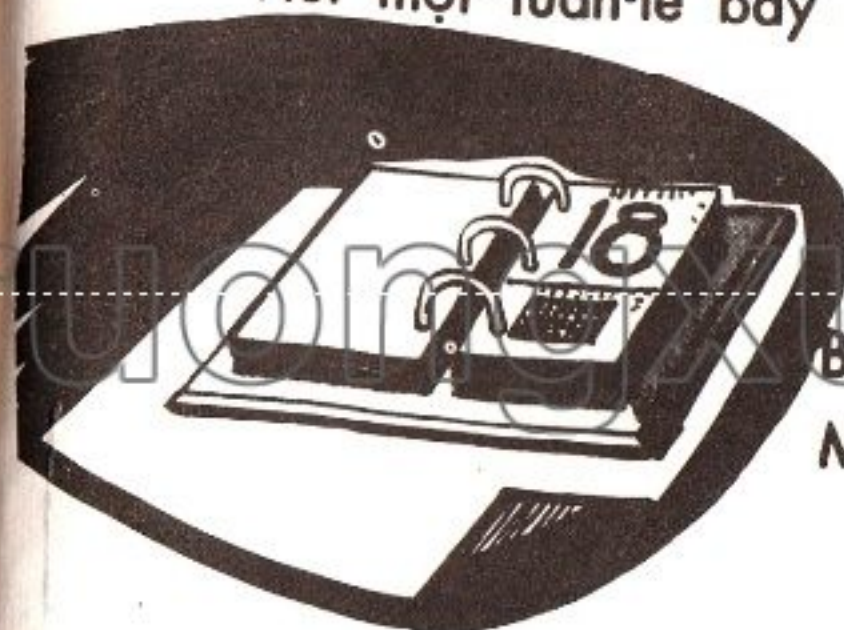
Tờ lịch ngày thường in trên giấy trắng.

Lê nói : « Mỹ nhớ nhé, hết một ngày, bóc đi một tờ lịch. »



Hết ngày hôm nay, em bóc tờ lịch ngày thứ mấy ?

Hết một tuần-lễ bảy ngày, em bóc mấy tờ lịch ?



Ba có tập lịch ngày đặt trên bàn. Mỗi ngày ba giờ một tờ.

EM LÀM, EM CHƠI :

Thu góp những tờ lịch liền nhau, từ thứ hai đến chủ-nhật.

THỨ HAI 16 THÁNG TÁM 15	THỨ BA 17 THÁNG TÁM 16	THỨ TƯ 18 THÁNG TÁM 17	THỨ NĂM 19 THÁNG TÁM 18	THỨ SÁU 20 THÁNG TÁM 19	THỨ - BẢY 21 THÁNG TÁM 20	CHỦ-NHẬT 22 THÁNG TÁM 21
---	--	--	---	---	---	--

62. TỜ LỊCH THÁNG

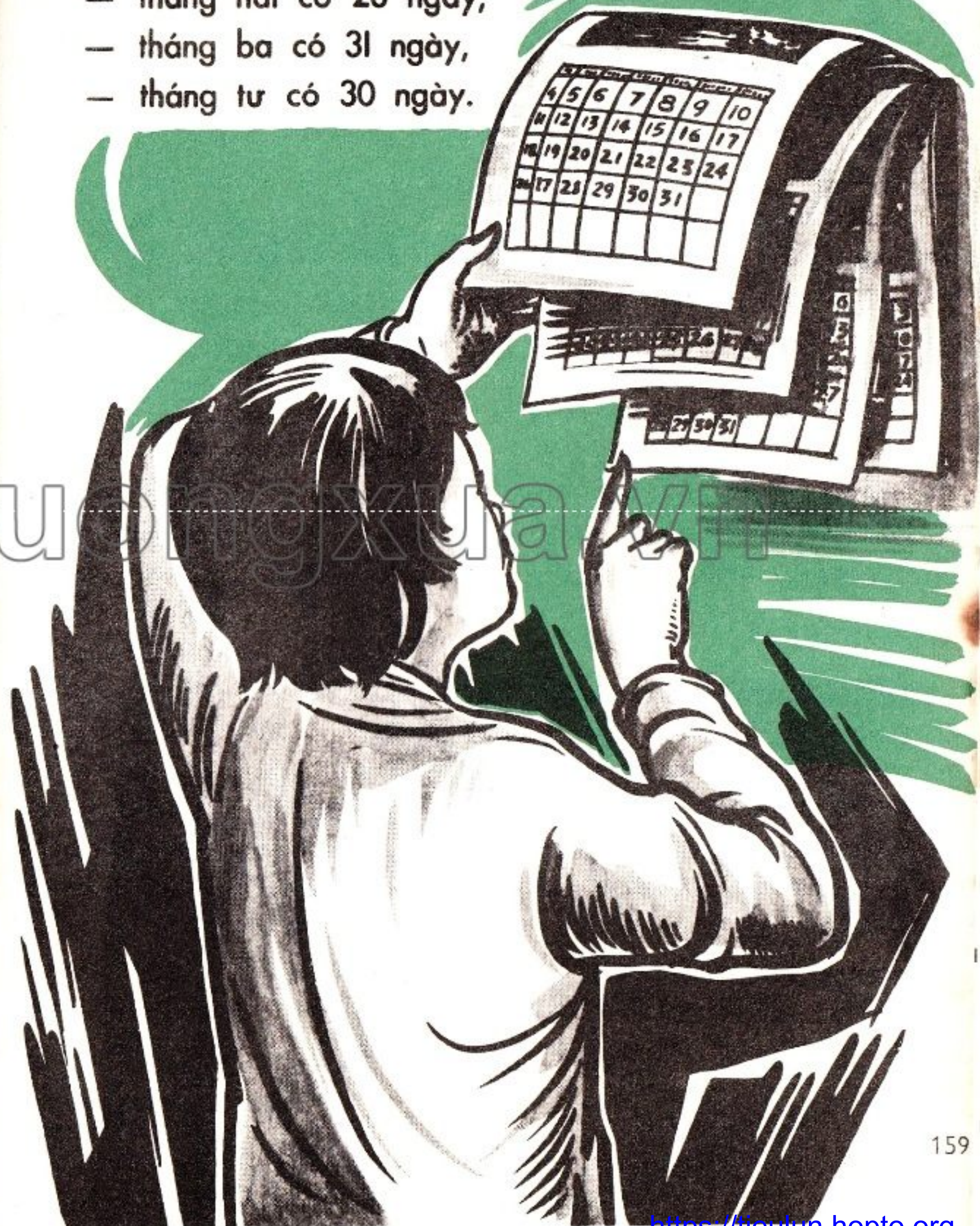
Mỗi tờ lịch tháng ghi số ngày trong một tháng.

Số in màu chỉ ngày chủ-nhật, hoặc ngày lễ.



Mỹ dờ tập lịch tháng. Mỹ thấy :

- tháng giêng có 31 ngày,
- tháng hai có 28 ngày,
- tháng ba có 31 ngày,
- tháng tư có 30 ngày.





Tập lịch tháng có 12 tờ, đủ cho một năm.
Một năm có mấy tháng?

EM LÀM, EM CHƠI:

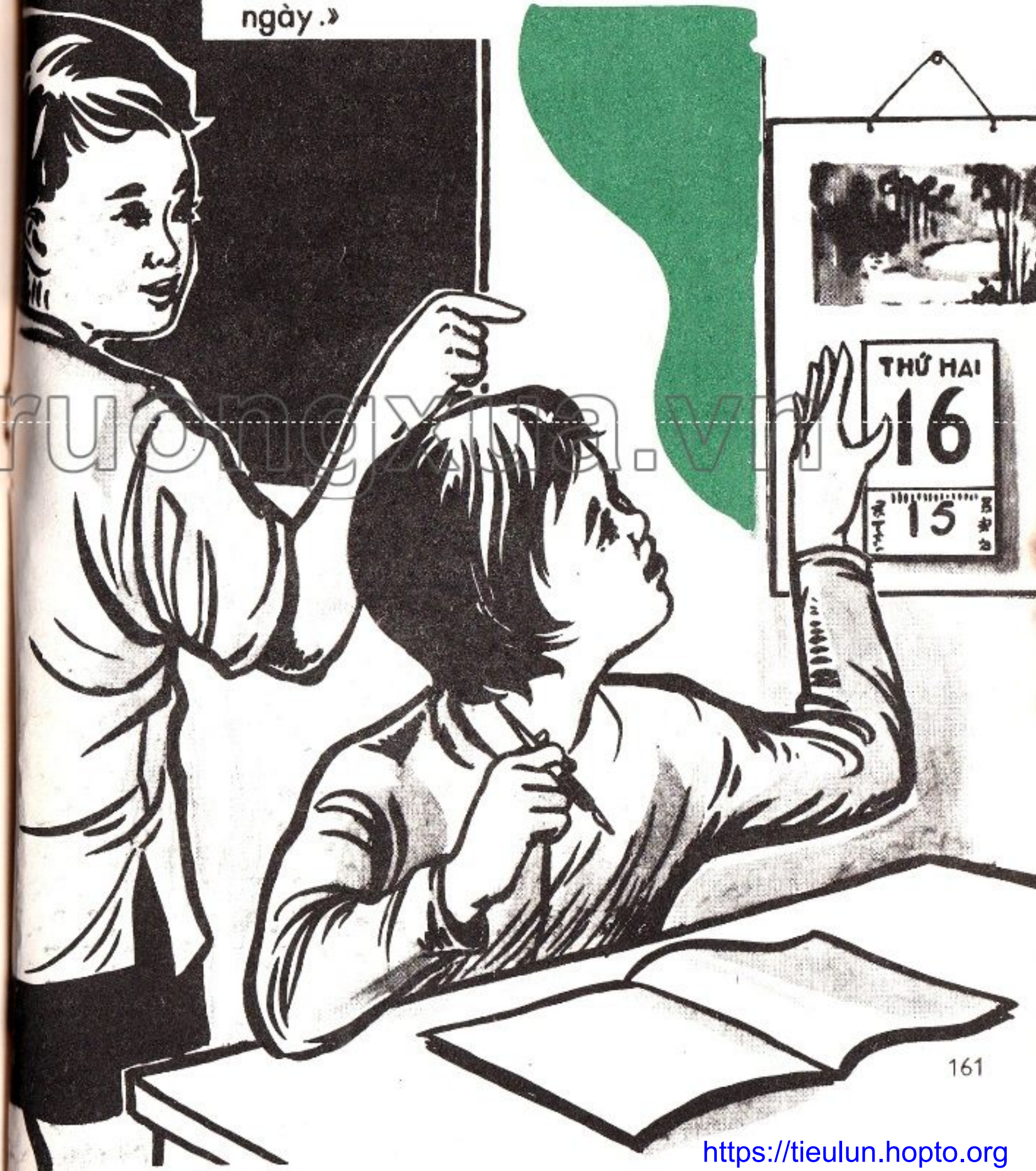
Bắt chước tờ lịch treo, kẻ bảng số ngày tháng
giêng. Tô màu số chỉ những ngày chủ nhật và
ngày lễ.

CHỦA NHẬT	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY
	1	2	3	4	5	6
7	8	9	10	11	12	13
14	15	16	17	18	19	20
21	22	23	24	25	26	27
28	29	30	31			

63. COI LỊCH

« Anh Lê ơi, hôm nay là ngày mấy nhi? »

« Mỹ coi tờ lịch ngày thì biết : số lớn chỉ
ngày. »



Tháng Hai

THỨ NHẤT	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY
1	2	3	4	5	6	7
8	9	10	11	12	13	14
15	16	17	18	19	20	21
22	23	24	25	26	27	28

« Mỹ đọc hàng chữ in dưới số. Hôm nay là thứ mấy nhỉ? »

« Đây là tờ lịch tháng, Mỹ coi tháng này là tháng mấy? »

« Mỹ đọc những số chỉ ngày trong tháng. »

« Muốn biết ngày thứ mấy trong tuần, em coi hàng chữ nào? »

Tập lịch tháng có bao nhiêu tờ?

Một năm có bao nhiêu tháng?

Một năm có những tháng nào?

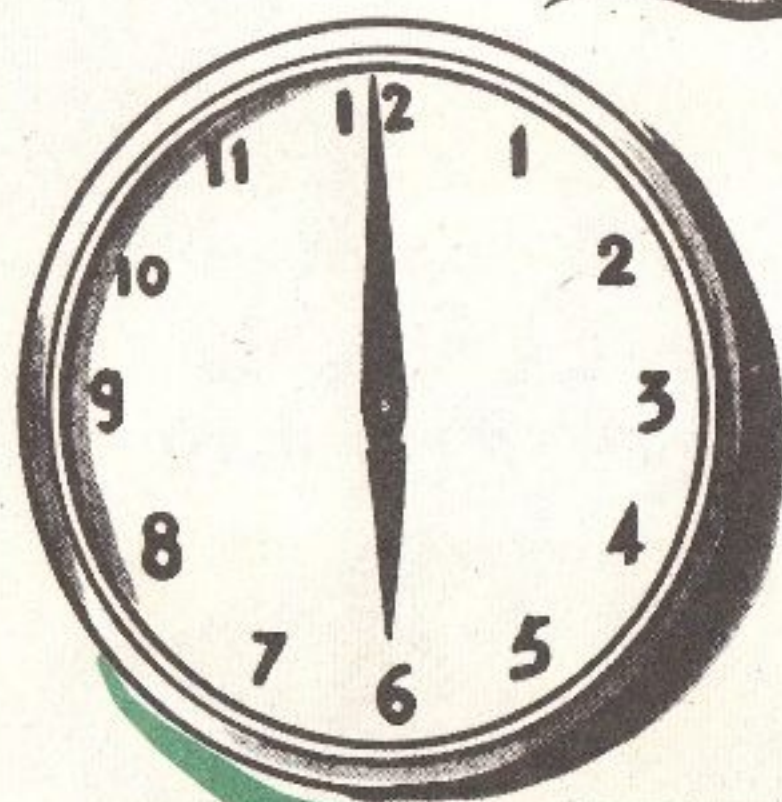
EM LÀM, EM CHƠI:

Coi tập lịch tháng và ghi vào tập mỗi tháng có bao nhiêu ngày.

64. BÀI ÔN



Mỹ coi đồng-hồ để biết gì ?



Chuông đồng-hồ báo thức reo
để làm gì ?

Trên mặt đồng-hồ có mấy kim ?

Kim nào chỉ phút ?

Kim nào chỉ giờ ?

Đồng-hồ này chỉ mấy giờ ?



Mỹ và gia-đình đang ăn sáng.
Mấy phút thanh báo mấy giờ ?
Ba đang lên dây đồng-hồ đeo tay.

Mỹ đang làm gì ? Trên tờ lịch có số chỉ gì ?
Tờ lịch màu chỉ ngày nào ?



Tháng ba

CH NHẬT	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY
	1	2	3	4	5	6
7	8	9	10	11	12	13
14	15	16	17	18	19	20
21	22	23	24	25	26	27
28	29	30	31			

Đây là tờ lịch tháng mấy ?
Có mấy số chỉ ngày ?
Tháng ba có bao nhiêu ngày ?
Những số in màu chỉ những ngày nào ?
Tập lịch tháng có mấy tờ ?
Một năm có mấy tháng ?